ỦY BAN NHÂN DÂN QUÂN 10 **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG MẦM NON PHƯỜNG 10**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 403/BC-MNP10 *Quận 10, ngày 28 tháng 12 năm 2018*

**BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC 2018 – 2019**

Cơ sở pháp lý:

Thực hiện công văn số 979/GDĐT-MN ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10;

Thực hiện Kế hoạch số 816/KH-GDMN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Phòng giáo dục và Đào tạo Quận 10 về kế hoạch năm học 2018-2019 Giáo dục mầm non;

Thực hiện Kế hoạch số 176/KH-GDMN ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Trường Mầm non Phường 10 về kế hoạch năm học 2018-2019;

Trường Mầm non Phường 10 thực hiện báo cáo tình hình Giáo dục Mầm non Sơ kết học kỳ I – năm học 2018-2019 như sau:

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua**

***1.1/*** ***Những hoạt động nổi bật và kết quả đã đạt được về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị; những tấm gương tiêu biểu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vượt khó khăn, có sáng kiến, giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.***

* Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW năm 2018 về ***“Xây dựng phong cách, tác phong, công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”***.
* Phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chình trị- chuyên môn; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhân rộng điển hình phù hợp sự phát triển của địa phương, đơn vị.
* Xây dựng và tăng cường đoàn kết nội bộ: công tác phối hợp, biết lắng nghe, xây dựng hỗ trợ nhau cùng tiến bộ.
* Năng động sáng tạo trong công tác quản lý chỉ đạo đáp ứng mục tiêu chung của ngành và kế hoạch năm học tại đơn vị.
* Công khai, minh bạch các hoạt động trong nhà trường: hoạt động chăm sóc giáo dục- chăm sóc nuôi dưỡng đến tập thể đội ngũ, cha mẹ học sinh.
* Hợp tác tốt các bộ phận trong nhà trường, nêu cao tinh thần đoàn kết, hỗ trợ nhau cùng hướng đến mục tiêu chung “Tất cả vì trẻ em và sự phát triển của nhà trường”.
* Phối hợp với giáo viên qua các hội thi, ngày lễ cho trẻ tại các nhóm lớp, CMHS hiểu được các hoạt động của trẻ tại trường, ngành học mầm non giúp trẻ phát triển trong môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện về tâm lý và sức khỏe.
* Tuyên truyền rộng rãi đến tập thể CB-GV-NV về vận động nuôi heo đất chung tay cùng cộng đồng chia sẽ và cho các trẻ được học tập, vui chơi, tất cả trẻ em đều có quyền lợi được sống- học tập- vui chơi.

**Kết quả:**

* Kỷ niệm 36 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11: 1 Giáo viên Phạm Thị Thanh Thùy Đạt “Giải thưởng vì sự nghiệp Giáo dục Quận 10- Năm học 2018-2019”.
* 2 giáo viên tham gia nâng cao trình độ ĐHSP đã hoàn tất khóa học vào tháng 11/2018, chuẩn bị thi Tốt nghiệp và tháng 12/2018 tham gia lớp thăng hạng chức danh nghề nghiệp GVMN tại trường ĐHSG; 1 NVYT đã Tốt nghiệp Trung cấp Y sĩ vào tháng 11/2018.
* 1 giáo viên đang thực hiện Luận án Cao học trong tháng 12/2018, Tốt nghiệp trong năm 2019.
* Ngày 01/12/2018 kết nạp 1 đảng viên là giáo viên Nguyễn Thị Hồng Phượng và Chi bộ đã hoàn tất hồ sơ theo quy định.
* Thực hiện hồ sơ đề nghị xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức là GVMN từ hạng IV lên hạng III cho giáo viên Võ Thị Ý Lan -> Đã nhận được Thông báo số 4489/GDĐT-TC ngày 20/12/2018 Thông báo về kết quả xét thăng hạng chứa danh nghề nghiệp viên chức là GVMN, tiểu học từ hạng IV lên hạng III- năm 2018 (STT: 596 với tổng số điểm 103)
* Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho 100% trẻ về tâm lý và sức khỏe, trẻ tự tin và tham gia tốt vào các hoạt động theo chế độ sinh hoạt Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ban hành phù hợp theo từng độ tuổi.
* Tập thể Chi bộ điển hình “Dân vận khéo năm 2018”: Đạt Xuất sắc và 1 giáo viên- Đảng viên Trần Thị Thanh Bình Đạt Xuất sắc.
* Vận động tập thể và nuôi heo đất của CB-GV-NV và CMHS -> tổng số tiền là 2.300.000 đồng.

***1.2/*** ***Việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, phong cách, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm quy chế chuyên môn.***

* 12/12 CB-GV Tham gia bồi dưỡng Chuyên đề “Đạo đức của GVMN trong xử lý tình huống sư phạm ở trường MN” do Cụm 5 phối hợp với Cụm 2 tổ chức tại trường MNI vào tháng 8/2018.
* Nhà trường xây dựng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp xem là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại thi đua khen thưởng đối với cán bộ, đảng viên, viên chức hằng năm theo 4 tiêu chí xây dựng tại đơn vị.
* Phẩm chất Chính trị; Đạo đức nghề nghiệp; Lối sống, tác phong; Tinh thần đoàn kết.
* Triển khai đến cán bộ, đảng viên, nhân viên *“Đoàn kết - Kỷ luật - Cần kiệm - Sáng tạo”* trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn.
* Cá nhân làm Ban cam kết “Đạo đức nghề nghiệp” trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công, nhận định kết quả của cá nhân qua sơ kết.
* Chuyển biến về hành động, nâng cao trách nhiệm, ý thức rèn luyện, thay đổi tư duy làm việc, chất lượng, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức, phòng ngừa, ngăn chặn được các biểu hiện tiêu cực, vi phạm kỷ luật, đạo đức, lối sống, mất đoàn kết, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, không vi phạm pháp luật.
* Nhà trường luôn lắng nghe, tiếp thu ý kiến đóng góp của Cha mẹ học sinh đối với nhà trường và giáo viên, tích cực chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ của mình đảm bảo cho nhà trường phát triển một cách bền vững.
* Từ tháng 8/2018 đến tháng 12/2018: 21/21 Cán bộ- giáo viên- nhân viên (CB-GV-NV) không có vi phạm Đạo đức nghề nghiệp trong việc thực thi nhiệm vụ được giao.

***1.3/*** ***Việc đẩy mạnh xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; việc lồng ghép các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục, hoạt động ngoại khoá trong nhà trường, tại địa phương.***

*(Nêu cụ thể số lượng cá nhân, tập thể được tuyên dương khen thưởng của từng phong trào)*

1.3.1/ Việc đẩy mạnh xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn

* Trong năm học 2018-2019 các cấp lãnh đạo quan tâm về bổ sung kinh phí mua sắm trang thiết bị toàn bộ bàn ghế mới cho trẻ, trang bị đồ chơi giáo dục thể chất tạo môi trường ngày một khởi sắc về trang thiết bị đáp ứng mọi quyền lợi cho trẻ được học tập, vui chơi.
* Ngân sách nhà nước: 120.000.000 đồng gồm bàn ghế và một số dụng cụ rèn luyện thể lực cho trẻ.
* Mua sắm trang thiết bị bàn ghế cho 4 nhóm lớp theo Quyết định số 152/QĐ -MNP10 ngày 09/8/2018 của UBND Quận 10 -> kinh phí 98.404.000 đồng
* Bộ cầu keo gỗ thấp, khối mút vận động, tập tạ, kéo chân -> kinh phí 19.683.000 đồng.
* Tổng chi mua sắm NSNN không thường xuyên có Hợp đồng theo tính pháp lý là 118.087.000 đồng
* Nhà trường luôn quan tâm đầu tư cơ sở vật chất tạo bộ mặt khang trang theo hướng hiện đại phù hợp kinh phì tại đơn vị nhằm phục vụ tốt việc dạy học- vui chơi cho trẻ “Tất cả vì trẻ em và sự phát triển của nhà trường”, tạo động lực cho CB-GV-NV trong môi trường ngày một khang trang phù hợp diện tích.
* Quan tâm sơn tường trong môi trường, đầu tư trang thiết bị trong môi trường: kệ góc chơi phân vai, kệ nhựa cho trẻ Nhà trẻ đảm bảo an toàn trong môi trường, đồ chơi, đồ chơi rèn luyện thể lực, thảm cỏ đảm bảo an toàn cho trẻ trong các trò chơi sân trường (tận dụng hành lang).
* Kinh phí: 24.816.319 đồng
* Trang bị mới: 20 cái giường (lớp MG 3-4 tuổi) -> Kinh phí: 6.400.000 đồng
* Trang bị mới và sửa chữa một số thiết bị điện (ổ điện, quạt), nước ( vòi nước, ống nước…) đảm bảo thực hành tiết kiệm, an toàn cho trẻ trong môi trường hoạt động trong ngày.
* Kinh phí: 3.393.000 đồng
* Tạo mảng xanh nhẹ nhàng trong môi trường nhóm lớp, tận dụng hàng lang làm sân chơi tạo cây xanh hẹ nhàng phù hợp diện tích.

1.3.3/ Việc lồng ghép các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, hoạt động ngoại khoá trong nhà trường, tại địa phương.

* Chương trình GDMN chú trọng kỹ năng sống cho trẻ trong gia đình- nhà trường trẻ còn được trải nghiệm ngoài xã hội, được tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi bổ ích, lý thú, thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, giao lưu cùng các bạn, giúp trẻ có cơ hội phát huy tinh thần tập thể- họat động nhóm, tinh thần đoàn kết, văn hóa nơi công cộng không ồn ồn la hét chỗ đông người, biết xếp hàng chờ đến lượt, không chen lấn….Giúp trẻ hiểu biết về “Di tích Lịch sử” Công viên Văn hóa Lê Thị Riêng, trẻ được trải nghiệm về thiên nhiên không khí trong lành tại trung tâm Thành phố nằm trong Quận 10.
* Ngày 28/12/2018: trẻ lớp MG 4-6 tuổi tham quan ngoại khóa “Di tích Lịch sử” tại Công viên văn hóa Lê Thị Riêng theo kế hoạch năm học, kế hoạch hoạt động ngoại khóa trong năm học.
* Kinh phí: 1.500.000 đồng (nước suối, bánh, sữa, xe Grap 7 chỗ: 6 xe)

1.3.3/ Giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục

* Nhà trường xây dựng kế hoạch và các chuyên đề trong năm, củng cố một số chuyên đề giáo viên còn hạn chế.
* Bám sát mục tiêu trong Chương trình GDMN, nắm đặc điểm tâm sinh lý và sự phát triển cá thể trẻ, lựa chọn các nội dung, đề tài phù hợp với nhu cầu của trẻ, mới, hấp dẫn, tạo được sự hứng thú cho trẻ khi tham gia hoạt động.
* Chỉ đạo chuyên đề giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội cho trẻ trong các hoạt động mọi lúc mọi nơi theo chế độ sinh hoạt trong Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ban hành phù hợp theo từng độ tuổi và phát triển theo năng lực cá thể trẻ, đó là kết quả mong đợi từ phía nhà trường, gia đình và nhất là trẻ thụ hưởng kến thức- kỹ năng phù hợp giúp trẻ phát triển một cách toàn diện từ cấp học mầm non nhằm chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp Một.
* Rèn luyện nhân cách, tư duy tích cực hình thành thói quen tốt thông qua các bài tập và hoạt động trải nghiệm.
* Giúp trẻ có kỹ năng làm chủ bản thân và ứng xử phù hợp với mọi thứ xung quanh và có kỹ năng ứng phó tích cực trước tình huống của cuộc sống.
* Có kinh nghiệm trong cuộc sống, biết được những điều nên làm và những điều không nên làm, giúp trẻ tự tin, chủ động và cách xử lý các tình huống trong cuộc sống;
* Trẻ nhận thức về bản thân tự lực, biết thực hiện những qui tắc an toàn thông thường, biết làm một số việc đơn giản; hình thành và phát triển các kỹ năng xã hội cần thiết: thể hiện tình cảm, sự chia sẻ, hợp tác kiên trì, vượt khó, hình thành một số kĩ năng ứng sử phù hợp với gia đình, cộng đồng, bạn bè và môi trường.
* Nâng cao chất lượng giáo dục kĩ năng sống cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục trong trường, đảm bảo 100% trẻ được tham gia các hoạt động giáo dục kĩ năng sống  dưới các hình thức tổ chức.
* Tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm thực tế qua các hoạt động trong môi trường hàng ngày trẻ tiếp xúc, trẻ được trải nghiệm, chia sẻ cảm xúc khi thực hiện công việc. Giáo viên lựa chọn mục tiêu bám sát với chương trình giáo dục Mầm non, có sự chuẩn bị tốt, thực hiện tốt công tác phối hợp với cha mẹ trẻ để chuẩn bị cho hoạt động. Trẻ tích cực tham gia các hoạt động, xử lý được các tình huống phát sinh theo cách của trẻ.
* Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng sư phạm, khả năng thực hiện việc tổ chức hoạt động giáo dục kĩ năng sống cho trẻ, đổi mới hình thức tổ chức, sáng tạo trong phương pháp giảng dạy của giáo viên;
* 100% cán bộ, giáo viên được tham gia bồi dưỡng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.
* Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và sự tham gia của cộng đồng và cha mẹ trẻ, nhằm tạo sự thống nhất giữa nhà trường, gia đình và xã hội cùng chăm lo giáo dục giáo dục kĩ năng sống cho trẻ.
* Giáo viên có kế hoạch phối hợp với gia đình trong công tác giáo dục kỹ năng sống cho trẻ: tuyên truyền ý nghĩa của việc thực hiện chuyên đề với cha mẹ trẻ trong buổi họp đầu năm, trao đổi trực tiếp khi thực hiện các hoạt động cần sự phối hợp của gia đình với nhà trường.
* Phối hợp với gia đình theo dõi việc thực hiện những kỹ năng bảo vệ an toàn bản thân, biết tránh xa những nơi nguy hiểm, không chơi các đồ vật gây nguy hiểm…
* Đón Chuyên đề Cụm 5 “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ: Bé đi siêu thị” lớp MG 5-6 tuổi vào ngày 14/11/2018 -> Cụm trưởng (Cụm 5) nhận định chung môi trường có sự thay đổi theo từng năm, trẻ hoạt động tích cực theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, trẻ mạnh dạn tự tin trong hoạt động, giáo viên trao đổi nhẹ nhàng phù hợp.
* Chuẩn bị môi trường…, khen thưởng cho cô và trẻ -> kinh phí 1.757.000 đồng
* Tiếp tục thực hiện chuyên đề trọng tâm trong năm học, bám sát trọng tâm của ngành, đầu tư trang thiết bị mang tính hiện đại, an toàn, tăng cường vận động và rèn luyện thể lực giúp trẻ tự tin trong các hoạt động giáo dục phù hợp lứa tuổi, các nhóm lớp được giáo viên quan tâm tạo môi trường hoạt động tốt đã giúp trẻ hoạt động tích cực hứng thú và tạo được sự quan tâm hỗ trợ của cha mẹ học sinh.
* Môi trường tâm lý: Ban giám hiệu và các đoàn thể nỗ lực xây dựng bầu không khí tâm lý trong trường, tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, mang lại cho trẻ sự an toàn phát triển, tạo được niềm tin của cha mẹ học sinh vào chất lượng hoạt động của trường.
* Học kỳ I nhà trường tổ chức đánh giá biện pháp sáng kiến chuyên môn giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường 11,12/2018: có 7 biện pháp lưu tại trường; tháng 4,5/2018 nhà trường thực hiện bình bầu xét thi đua theo chỉ tiêu 15%/ tổng LĐTT (năm học 2018-2019 có 1CBQL, 6GV đăng ký Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở), 1 GV đăng ký CSTĐ Cấp TP đủ tiêu chuẩn 3 năm liên tục đạt CSTĐ CS, 2 GV đăng ký bằng khen TP 2 năm liên tục đạt CSTĐ CS.
* Tập thể CB-GV-NV rút kinh nghiệm việc thực hiện nhiệm vụ qua sơ kết học kỳ I, có sự điều chỉnh và làm tốt hơn trong học kỳ II.

**2.Phát triển mạng lưới trường, lớp:** *(Tháng 12/2018)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhà trẻ** | | | | **Mẫu giáo** | | | **Tổng cộng** | | |
| 6-12  tháng | 13-18 tháng | 19-24 tháng | 25-36 tháng | MG  3-4 tuổi | MG  4-5 tuổi | MG  5-6 tuổi | NT | MG | Tổng cộng |
| Nhóm/  lớp |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 | **2** | **3** | **5** |
| Số trẻ | 90 | 0 | 4 | 8 | 20 | 28 | 30 | **12** | **78** | **90** |
| Số GV | 10 | 0 | 02 | 02 | 02 | 02 | 02 | **04** | **06** | **10** |
| Số NVND | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | **0** | **0** | **0** |

**3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non(GDMN) cho trẻ em năm tuổi**

**3.1. *Công tác tham mưu, triển khai các văn bản về phổ cập GDMN***

***3.1.1/ Triển khai, thực hiện Văn bản hợp nhất số 18/VBHN-BGDĐT ngày 20/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD-ĐT), Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình công nhận phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD-ĐT, Quy định về điều kiện, đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.***

* Triển khai các văn bản kịp thời trong buổi họp Chi bộ, tập thể sư phạm, Ban đại diện Cha mẹ học sinh trường, Cha mẹ học sinh 5 nhóm lớp vào đầu năm, thông tin trên bảng thông báo của trường.
* Phối hợp với Phường 10 về công tác phổ cập trẻ năm tuổi cập nhật số liệu chính xác giữa Trường, UBND Phường 10, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10.

***3.1.2/ Kế hoạch phối hợp với địa phương trong việc huy động trẻ đến trường (nêu cụ thể các hình thức, giải pháp đã thực hiện, hiệu quả, khó khăn và tồn tại)***

* Các hình thức, giải pháp đã thực hiện, hiệu quả
* Kế hoạch số 112/KH-MNP10 ngày 28 tháng 6 năm 2018 về Kế hoạch chiêu sinh năm học 2018-2019.
* Thực hiện thông báo số114/TB-MNP10 ngày 29 tháng 6 năm 2018 về thông báo chiêu sinh năm học 2018-2019 đến Ủy ban nhân dân Phường 10 phối hợp với nhà trường trong việc tuyên truyền đến tổ dân phố trẻ trong độ tuổi mầm non ra lớp.
* Phối hợp cùng với trường Mầm non Phường 10 gửi thư mời trẻ 5 tuổi ra lớp.
* Phối hợp tốt với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục Phường 10 để nắm danh sách trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường, ưu tiên nhận hết trẻ 5 tuổi trên địa bàn vào trường học.
* Thông báo chế độ miễn giảm học phí, chế độ hỗ trợ ăn trưa, diện chính sách cho trẻ đang học tại trường và trẻ lớp Mẫu Giáo 3-4 tuổi; 4-5 tuổi; 5-6 tuổi theo quy định của Nhà nước.
* Trong năm học 2018-2019 trường có 2 trường hợp (2 trẻ lớp MG 5-6 tuổi thuộc mã số hộ cận nghèo- trẻ khuyết tật học hòa nhập)
* Hỗ trợ chi phí học tập: 900.000 đồng/9 tháng/1 trẻ khuyết tật hòa nhập
* Học phí Mẫu giáo: 160.000đ/tháng/trẻ.

Giảm 100% học phí: 5 HS

* 160.000 đồng /tháng/1 trẻ khuyết tật hòa nhập x 9 tháng = 1.440.000 đ
* Diện chính sách là 4 (2NT-1 MG 3-4 T, 1 MG 4-5)

160.000 đ/tháng/1 trẻ x 4 trẻ x 9 tháng = 5.760.000 đồng

Hộ mã số cận nghèo giảm 50% :

* 80.000 đồng/tháng/1trẻ x 9 tháng x 2 trẻ = 1.440.000 đồng
* Hỗ trợ ăn trưa: 2 trẻ hộ mã số cận nghèo
* 139.000 đ/tháng/ 1 trẻ x 9 tháng x 2 = 2.502.000 đồng
* Quan tâm đầu tư môi trường tạo bộ mặt khang trang (sơn tường, vẽ tường sân chơi cho trẻ), các thiệt bị dạy và học đáp ứng Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, áp dụng Bộ tiêu chí quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho trẻ lớp MG 3-6 tuổi, bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp Một.
* Đầu tư các trang thiết bị trong môi trường, đảm bảo tính an toàn, thẩm mỹ, hiện đại giúp trẻ tự tin trong các hoạt động giáo dục phù hợp theo từng độ tuổi.
* Phân công giáo viên đạt trình độ trên chuẩn (2 Đại học), số trẻ 30 trẻ/2 gv trong đó có 1 trẻ khuyết tật chậm phát triển trí tuệ học hòa nhập tại trường mức độ nặng chuyển giao từ lớp MG 4-5 tuổi sang lớp MG 5-6 tuổi.

**Khó khăn, tồn tại**

* 80-85% là dân lao động, dân nhập cư thường xuyên thay đổi chỗ ở do công việc mưu sinh, cha mẹ không chung sống với nhau, ở với bà-ông, không có sân chơi nên việc huy động trẻ 5 tuổi ra lớp chưa cao.
* 10% trên tổng số trẻ toàn trường không đóng tiền học cũng ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường.
* Số lượng cập nhật trẻ 5 tuổi tại đại bàn thay đổi, gây khó khăn cho công tác điều tra, báo cáo.

**3.2. *Thống kê trẻ ra lớp*:**

- Số trẻ ra lớp/ Số trẻ huy động (theo số liệu điều tra tháng 8/2018): 57/752 trẻ -tỷ lệ 7,58% (lưu ý: chỉ cập nhật số trẻ có HKTT và KT3 Quận 10). Trong đó:

Nhà trẻ: 04/329- tỷ lệ: 1,21%; Mẫu giáo: 53/ 423- tỷ lệ: 12,52%

- Số lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi và số trẻ 5 tuổi (sinh năm 2013) đến trường (tăng, giảm so với cùng kỳ năm học trước, nguyên nhân).

* Số lượng trẻ đến trường so với năm học 2017-2018 cùng kỳ giảm 19 trẻ 30/49, do tình hình chung của các trường trong quận, ngoài quận trong năm học 2018-2019 luôn có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đầu tư cơ sở, nhà trường luôn quan tâm đầu tu cơ sở vật chất trong môi trường ngày càng khang trang .Tuy nhiên số trẻ trong độ tuổi 5 tuổi tại địa bàn phường huy động ra lớp chưa cao theo chỉ tiêu.

- Số trẻ MG 5-6 tuổi đạt chuyên cần: 28/30 trẻ - tỷ lệ: 93,33%

**3.3. *Các điều kiện về phòng học, cơ sở vật chất*:**

- Số phòng học/nhóm, lớp toàn trường: 05 Trong đó số phòng học lớp MG 5-6 tuổi: 01.

- Diện tích bình quân/ nhóm, lớp: 60.97m2 Trong đó diện tích phòng sinh hoạt chung MG 5-6 tuổi: 86.7m2 /số trẻ: 30.

- Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo danh mục (ghi số lượng mới bổ sung, thay thế và nhận định)

* Kệ góc chơi 5 nhóm lớp: 10 kệ gỗ và 2 kệ nhựa cao cấp -> tổng số tiền: 8.305.000 đồng.
* Thảm cỏ lớp MG 5-6 tuổi: 4.800.000 đồng
* Sách vải cho trẻ 5 nhóm lớp (trong góc thư viện nhỏ của bé): 1.575.000 đồng
* Giường cho trẻ lớp MG 3-4 tuổi: 20 cái -> tổng số tiền 6.400.000 đồng
* Nhà trường luôn quan tâm đầu tư để đáp ứng Chương trình GDMN trẻ đựơc học tập- vui chơi (học bằng chơi- chơi mà học).

- Trang thiết bị trang bị mới phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ (ghi số lượng, số tiền)

* Thuê máy photocopy phục vũ cho hoạt động nhà trường: 1 tháng/770.000 đ x 12 tháng = 9.240.000 đồng

- Các phần mềm được sử dụng, ứng dụng dành cho lớp MG 5-6 tuổi: 01 Kidsmart

* Máy vi tính quá cũ nên chạy phần mềm bị trục trặc, giáo viên tận dụng vào môi trường cho trẻ hoạt động.
* Tận dụng trò chơi trong phần mềm vào mảng tường, góc chơi cho trẻ.

**3.4. *Số giáo viên MG 5-6 tuổi****:*

*Tổng số giáo viên 5 tuổi:* 02

+ Đạt chuẩn: 02

+ Trên chuẩn: 02 (trong đó: Cao đẳng…0….. Đại học…02…..)

**3.5. *Kinh phí thực hiện****:*(lưu ý ghi số lượng, số tiền, nguồn chi)

- Chi đầu tư trang thiết bị

- Chi thực hiện chính sách cho trẻ em 5 tuổi:

+ Hỗ trợ chi phí học tập: 900.000 đồng (01HS lớp MG 5-6 tuổi - NSNN)

+ Hỗ trợ ăn trưa: 1.251.000 đồng/tháng/trẻ (02HS lớp MG 5-6 tuổi - NSNN)

- Chi thực hiện chính sách cho trẻ em 3 tuổi và 4 tuổi:

+ Hỗ trợ chi phí học tập: ........0........đồng

+ Hỗ trợ ăn trưa: .........0.......đồng.

* Kinh phí hỗ trợ cho công tác giáo dục hòa nhập tại đơn vị: 120.000 đồng/người/tháng -> kinh phí 6 người -> chi tiền phục vụ bán trú (xây dựng trong QCCTNB được sự thống nhất cao trong TTSP).

***3.6. Việc thực hiện hồ sơ phổ cập***

* Nhà trường đã được kiểm tra điều kiện về CSVC và đội ngũ vào ngày 14/12/2018
* Nhận định của đoàn kiểm tra:
* Trang bị đầy đủ CSVC phục vụ cho hoạt động giáo dục và hoạt động nuôi dưỡng, môi trường khang trang, sắp xếp gọn gàng, đảm bảo ánh sáng trong môi trường trong lớp, ngoài sân cho trẻ tham gia hoạt động.
* Đảm bảo giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, đảm bảo số trẻ/2 Gv theo quy định Điều lệ trường MN.
* Xếp chuẩn nghề nghiệp GVMN: Đạt 2/2 Xuất sắc.
* Cập nhật đầy đủ HSSS theo quy định.

**4. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ**

**4.1.  *Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ***

***4.1.1/ Việc quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.***

* Trường đã triển khai thực hiện Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong toàn trường.
* Tập huấn cho tập thể nhà trường những kiến thức về yếu tố nguy cơ và cách phòng chống tai nạn, thương tích.
* Tuyên truyền đến cha mẹ học sinh các tai nạn thường xảy ra ở trẻ Mầm non để cùng phối hợp tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích đảm bảo an toàn cho trẻ về tinh thần cũng như tính mạng.
* Trường tiếp tục trang bị tài liệu, sách và tổ chứcrút kinh nghiệm trong năm học cũ về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ: hình thành kỹ năng sống, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường…., giúp đội ngũ nâng cao tay nghề theo từng năm học cũng như theo kịp tình hình xã hội ngày càng phát triển mà việc nuôi dạy con theo khoa học luôn được mọi người quan tâm, để đạt hiệu quả tốt trong công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ tại nhà trường.
* Giáo dục trẻ khi ra ngoài đeo khẩu trang, không ăn hàng rong, thường xuyên vệ sinh cá nhân sạch sẽ phòng bệnh cho bản thân.
* Thực hiện tuyên truyền đến cha mẹ học sinh và giáo dục trẻ khi đi xe máy thì phải đội nón bảo hiểm, thực hiện đúng luật giao thông để đảm bảo an toàn khi tham gia lưu thông trên đường.
* Tuyên truyền Cha mẹ học sinh qua buổi họp đầu năm, sơ kết học kỳ I, trao đổi PHHS giờ đón và trả trẻ, tuyệt đối không giao trẻ cho người lạ khi chưa có sự đồng ý và giới thiệu của cha mẹ học sinh để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

***4.1.2/ Về xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở.***

* Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non theo thông tư số 13/2010/TBGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ GD&ĐT.
* Thực hiện hồ sơ đề nghị Ủy Ban Nhân Dân Quận 10, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 10 tiến hành kiểm tra, thẩm định và cấp giấy chứng nhận cho trường Mầm non Phường 10 đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2018-2020” vào ngày 15/10/2018.
* Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị góp phần nâng chất lượng môi trường sống tốt cho trẻ (vẽ cổng trường, làm lại một móc cửa ra vào nhóm nhà trẻ, thay toàn bộ bàn ghế mới đúng theo quy định phòng chống cong vẹo cột sống).
* Thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời và khắc phục các nguy cơ gây thương tích cho trẻ.
* Thực hiện kiểm tra các thiết bị điện, bình CO2, thay hệ thống gas đường dẫn từ bình gas đến bếp đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.
* Rà soát, lập các phương án đảm bảo an toàn, tổ chức diễn tập và thực hiện các phương án đảm bảo an toàn trong trường, trong học kỳ I không để xảy ra tai nạn gây tử vong hay bị thương tích cho trẻ.
* 100% CB - GV - NV được bồi dưỡng kiến thức và tập huấn kỹ thuật Sơ cấp cứu cơ bản theo quy định đảm bảo xử lý kịp thời những trường hợp tai nạn xảy ra trong trường. Giáo dục ý thức, thói quen vệ sinh cá nhân, hình thành kỹ năng và thói quen tốt biết bảo vệ sức khỏe cho bản thân (đeo khẩu trang khi ra đường, không ăn quà vặt ngoài đường…).
* Đã tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy, phòng ngộ độc thực phẩm vào ngày 12/10/2018, có phân công, nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ. Và đã rút kinh nghiệm trong buổi họp tập thể sư phạm.
* Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi chưa đảm bảo an toàn cho trẻ, có chỉ đạo và điều chỉnh, thay mới nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ trong các hoạt động .
* Đảm bảo nhà vệ sinh luôn khô, thông thoáng, sạch, đẹp, thiết bị an toàn, hợp lý góp phần nâng chất lượng môi trường sống tốt cho trẻ.

**4.2*. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ***

***4.2.1/ Các biện pháp đã triển khai để làm tốt công tác nuôi dưỡng và chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho trẻ: tổ chức đổi mới bữa ăn; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; tỷ lệ trẻ được ăn bán trú; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì (tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước); nguyên nhân...); việc kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng.***

* Tiếp tục thực hiện công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Duy trì chất lượng hoạt động củabếp ăn đạt qui trình bếp một chiều và được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm; 100% CB-GV-NV có giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm.
* Tháng 9/2018: nhà trường tiếp tục thực hiện lưu mẫu 3 bước (theo QĐ số1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế).
* Đảm bảo tốt dây chuyền chế biến bếp một chiều (đầu vào- đầu ra), phòng ngộ độc thực phẩm tại nhà trường.
* Tăng cường kiểm tra bếp, kho thực phẩm, tiếp phẩm…. phòng tiêu cực, đảm bảo VSATTP.
* Tháng 9/2018: 01 Nhân viên nấu ăn tuyển dụng viên chức theo kế hoạch tuyển dụng của nhà trường tham gia bồi dưỡng kiến thức VSATTP và cấp giấy chứng nhận VSATTP theo qui định Luật VSATTP. Phân công Phó hiệu trưởng và Tổ trưởng cấp dưỡng hướng dẫn Nhân viên nấu ăn mới hoàn thành tốt khâu dây chuyền chế biến, tính khẩu phần dinh dưỡng trên phần mềm.

- Tiếp tục thực hiện điều chỉnh khẩu phần dinh dưỡng theo cơ cấu dựa trên nhu cầu khuyến nghị cho người Việt Nam theo Quyết định số 2824/QĐ-BYT ngày 30/7/2007 của Bộ Y tế.

* Bám sát xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp độ tuổi theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cung cấp nhu cầu khẩu phần dinh dưỡng/ngày cho trẻ tại trường theo lứa tuổi, đảm bảo cung cấp nhóm nhà trẻ: 600 – 651 kcal và trẻ mẫu giáo: 615 – 726 kcal.
* Ăn sáng: từ 15-20% nhu cầu khẩu phần dinh dưỡng/ngày/trẻ với mức thu tiền ăn thỏa thuận với CMHS 20.000 đ/trẻ/ngày.
* Ăn trưa-xế: từ 50%- 55% nhu cầu khẩu phần dinh dưỡng/ngày/trẻ với mức thu tiền ăn thỏa thuận với CMHS 32.000 đ/trẻ/ngày, nâng cao chất lượng bữa ăn và bổ sung sữa mỗi ngày cải thiện chiều cao và phát triển một cách toàn diện cho trẻ.

- Có chú ý chế biến món ăn cho trẻ dễ dị ứng với một số thực phẩm (trứng, tôm, cua…) trẻ dễ mắc bệnh mãn tính.

* Nâng chất lượng trong chế biến đa dạng phong phú về thực phẩm món ăn, cách phối hợp thực phẩm (màu sắc – mùi vị phù hợp và hợp khẩu vị trẻ )
* Đảm bảo vi chất dinh dưỡng trong quá trình chế biến.
* Trẻ được uống sữa mỗi ngày, nhân viên nấu ăn thực hiện tốt quy trình pha sữa cho trẻ đảm bảo tốt dinh dưỡng cho trẻ (có sự linh hoạt trong quá trình vận hành chế độ dinh dưỡng cho trẻ tại trường: sức khỏe trẻ, trẻ nghỉ bệnh vào học lại)
* Trường thực hiện 16 loại hồ sơ sổ sách bán trú do theo tinh thần chỉ đạo.
* Chọn các đơn vị cung cấp thực phẩm đạt các tiêu chí sau: “Chuỗi thực phẩm an toàn” của Ban quản lý an toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh; Chứng nhận ISO 22000:2005; Chứng nhận HACCP; Chứng nhận VietGap; Chứng nhận GlobalGap; Chứng nhận GMP.
* Hưởng ứng tốt Tuần lễ dinh dưỡng và phát triển từ 16/10 đến 23/10, tổ chức các hoạt động giáo dục dinh dưỡng cho trẻ, mời phụ huynh đến tham quan bếp ăn, dự giờ ăn của trẻ ở các nhóm lớp.
* Hình thành kỹ năng sống cho trẻ (GD dinh dưỡng cho trẻ), phù hợp độ tuổi, đảm bảo VSATTP (pha nước cam, trộn rau củ quả, trưng bày món ăn ) dinh dưỡng tốt cho trẻ về chất xơ- Vitamin….
* Chỉ đạo nhân viên nấu ăn chế biến thực đơn phong phú, phối màu sắc, đảm bảo dinh dưỡng phù hợp thời tiết đảm bảo tốt cho trẻ về sức khỏe.
* Tăng cường kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng, quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ, thu chi tiền ăn, thực hiện hồ sơ sổ sách bán trú theo quy định.
* Thường xuyên tạo điều kiện cho trẻ có nhiều cơ hội được vận động hợp lý (thời lượng vận động chạy nhảy tích cực của trẻ là 60 phút/ngày) như tham gia hoạt động trong giờ học, vui chơi trong lớp và ngoài trời, chăm sóc cây xanh, lao động tự phục vụ, ... nhằm giúp trẻ phát triển tốt về thể chất.
* Tiếp tục thực hiện và nâng chất lượng Mô hình Chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tốt- Cấp Quận.

Khẩu phần dinh dưỡng cho trẻ tại trường đạt:

* Nhóm 19-36 tháng: cơ cấu 2 (14%- 36%- 50%)
* Ăn sáng: 210,62 Kcal – tỉ lệ 21,08%
* Ăn trưa- xế: 670,46 Kcal – tỉ lệ 69,54 %
* Nhóm 37-72 tháng: cơ cấu 5(14%- 26%- 60%)
* Ăn sáng: 207,82 Kcal – tỉ lệ 15,74%
* Ăn trưa- xế: 728,25 Kcal – tỉ lệ 55,17%
* Đảm bảo dây chuyền bếp một chiều: tăng cường kiểm tra khâu tiếp phẩm đảm bảo chất lượng VSATTP, số lượng đảm bảo phòng tiêu cực trong nội bộ, sơ chế đúng quy trình rửa thực phẩm dưới vòi nước thải bỏ chất bẩn, ngâm trong bồn, rửa sạch đảm bảo nguồn thực phẩm an toàn cho trẻ, xắt thái đúng chế độ (Nhà trẻ- Mẫu giáo), tủ chờ nấu, chế biến, lưu mẫu, phân phối về nhóm lớp.
* Thực hiện tốt chuyên đề “Tổ chức bữa ăn cho trẻ ”
* Tiếp tục trang bị bổ sung chén, tô, ca, đĩa, khay cho trẻ. Tổng cộng: 3.436.000 đồng.
* Thường xuyên giám sát, theo dõi, kiểm tra việc xây dựng thực đơn, cách chế biến, tổ chức giờ ăn ở các nhóm lớp có hướng điều chỉnh kịp thời, bổ sung đồ dùng phù hợp lứa tuổi.
* Chú trọng kỹ năng sống cho trẻ:
* Chuyển nhẹ nhàng từ hoạt động chơi sang làm thao tác vệ sinh cá nhân.
* Trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ đảm bảo sức khỏe cho bản thân.
* Lao động tự phục vụ vừa sức trẻ, phù hợp theo từng lứa tuổi, biết phụ giúp cô và biết phối hợp phân công trực nhật chuẩn bị giờ ăn.
* Trẻ học giao tiếp thân thiện trong giờ ăn, trao đổi nhẹ nhàng.
* Biết sử dụng đồ dùng ăn uống đúng cách.
* Tư thế ngồi ăn thẳng lưng phòng bệnh cong vẹo cột sống.
* Biết phân loại đồ dùng sau khi ăn xong ngăn nắp, gọn gàng.
* Có thói quen tốt vệ sinh cá nhân (đánh răng).
* Giáo viên luôn bao quát trẻ trong giờ ăn, động viên, giáo dục kỹ năng sống cần thiết đối với lứa tuổi mầm non, hình thành cho trẻ ý thức tự phục vụ cho bản thân trong mọi sinh hoạt hàng ngày vừa sức trẻ.
* Trẻ suy dinh dưỡng (thêm Phomai, bánh Flan, bánh Pudding, sữa tươi linh hoạt trong tuần), ngoài chế độ dinh dưỡng cho trẻ tắm nắng vào buổi sáng tốt cho sự phát triển xương, vận động lượng sức khỏe cá thể trẻ, chơi trò chơi nhảy cao….
* Năm học 2018 – 2019 trường có tỉ lệ trẻ thừa cân béo phì (9 trẻ thừa cân, 6 trẻ béo phì) nên nhà trường đã cân đối khẩu phần dinh dưỡng cho phù hợp với lứa tuổi theo Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ban hành về chế độ dinh dưỡng cho trẻ phát triển cân đối theo từng độ tuổi trên phần mềm dinh dưỡng Foodkids 2.0, chọn mức năng lượng thấp (50% năng lượng cả ngày) và năng lượng cung cấp từ lipid ở mức giới hạn dưới 25%. Tăng lượng rau, củ, quả trong bữa ăn cho trẻ thừa cân béo phì phù hợp với món mặn. Ngoài ra tăng lượng vận động cho trẻ phù hợp độ tuổi, sức khỏe cá thể trẻ. Nhà trường tiếp tục đầu tư thiết bị, đồ chơi giáo dục thể chất giúp trẻ rèn luyện sức khỏe, tăng cường GDTC cho trẻ đáp ứng Chương trình GDDMN.
* Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì (tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước); việc kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng;
* Suy dinh dưỡng:
* Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân

Năm học 2017-2018: đầu vào có 6/135 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT- tỉ lệ 3.70%; đầu ra phục hồi 4/5 trẻ - tỉ lệ 80%

Năm học 2018-2019: đầu vào có 2/90 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT- tỉ lệ 2.22%; đầu ra tính đến thời điểm tháng 12/2018 phục hồi 2/2 trẻ - tỉ lệ 1000%

* Suy dinh dưỡng thể thấp còi

Năm học 2017-2018: đầu vào có 2/135 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT- tỉ lệ 1.48%; đầu ra phục hồi 1/2 trẻ - tỉ lệ 50%

Năm học 2018- 2019: đầu vào có 0 trẻ/90 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT

* Trẻ thừa cân

Năm học 2017-2018: đầu vào có 23 trẻ/135 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT- tỉ lệ 17.04%; đầu ra phục hồi 5/23 trẻ - tỉ lệ 21.73%

Năm học 2018 -2019: đầu vào có 9 trẻ/90 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT- tỉ lệ 10%; đầu ra đến thời điểm tháng 12/2018 phục hồi 3/9 trẻ - tỉ lệ 33.33%, nhà trường và giáo viên trong buổi họp sơ kết tuyên truyền cho cha mẹ học sinh cùng phối hợp về chế độ dinh dưỡng giảm chất béo trong thực phấm- sữa, hạn chế ăn bánh có dầu mỡ…, tăng lượng vận động, hạn chế cho trẻ chơi game - xem ti vi tại gia đình. Chỉ đạo cho PHT xem lại chế độ dinh dưỡng, giáo viên tăng cường lượng vận động giúp trẻ có sức khỏe tốt về sau (trẻ thừa cân béo phì dễ mắc bệnh tiểu đường, tim mạch)

* Trẻ béo phì

Năm học 2017-2018: đầu vào có 4 trẻ/135 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT- tỉ lệ 2.96%; đầu ra phục hồi 2/4 trẻ - tỉ lệ 50%

Năm học 2018 -2019: đầu vào có 6 trẻ/90 trẻ toàn trường theo dõi qua BĐTT- tỉ lệ 6.66%; đầu ra đến thời điểm tháng 12/2018 phục hồi 2/6 trẻ - tỉ lệ 33.33%

***4.2.2/ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ; việc kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng.***

* 100% trẻ được cân đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng (trẻ suy dinh dưỡng-thừa cân béo phì theo dõi hàng tháng), trẻ 19 – 36 tháng cân đo hàng tháng, trẻ từ 3 đến 5 tuổi sức khỏe bình thường cân đo theo quí.
* Cập nhật theo dõi, báo cáo và lưu trữ hồ sơ theo qui định.
* Phối hợp tổ chức khám sức khoẻ với Trung tâm y tế Quận 10 khám cho trẻ 1 lần/ năm cho trẻ theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.
* Khám sức khỏe tổng quát cho trẻ vào ngày 9/10/2018
* Số trẻ được khám 90/90 trẻ - tỉ lệ: 100%, trong đó trẻ bệnh 57/90 trẻ - tỉ lệ : 63.33%

\* Nhà trẻ: 0/12 tỷ lệ 0 %

\* Mẫu giáo: 57/78 trẻ - tỉ lệ: 73.07% (10 VMH ; 42 SR ; 1chậm nói; tật khúc xạ: 1), giáo viên phối hợp với CMHS trẻ chậm nói (trao đổi nhiều với trẻ, dẫn trẻ đến chuyên khoa tâm lý giúp trẻ phát triển tốt về ngôn ngữ theo năng lực cá thể trẻ), NVYT tư vấn cho CMHS khám mắt cho trẻ định 6 tháng/lần để trẻ không bị ảnh hưởng mắt về sau.

* Kinh phí khám sức khỏe trẻ : 20.000 đ/1 trẻ x 90 trẻ = 435.000 đồng.
* Toàn trường : 90/90 trẻ – tỉ lệ 100% trẻ mua bảo hiểm tai nạn Bảo Long -> Kinh phí BHTN học sinh 30.000đồng/trẻ, tổng cộng: 2.700.000 đồng

- Số trẻ được tẩy giun lần 1 vào tháng 10/2018: 86/90 trẻ - tỉ lệ: 100% (trẻ dưới 24 tháng không uống thuốc tẩy giun có 4 trẻ) với số tiền 368.000 đồng

* Nhà trẻ : 8/8 trẻ - tỉ lệ 100%
* Mẫu giáo: 78/78trẻ - tỉ lệ: 100%

- Số trẻ được uống Vitamin A trong Chương trình quốc gia - vào tháng 11/2018: 14/14 trẻ - tỉ lệ 100% (trong đó có 2 trẻ suy dinh dưỡng lớp mẫu giáo)

+ Nhà trẻ : 12/ 12 trẻ - tỉ lệ 100%

* Mẫu giáo : 2/ 2 trẻ - tỉ lệ 100% (suy dinh dưỡng)

***4.2.3/ Tình hình, kết quả triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Công tác phối hợp với ngành Y tế triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ em trong các cơ sở GDMN; thực hiện chương trình sữa học đường theo Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.***

* 100% CB-GV-NV đã được cấp giấy chứng nhận VSATTP.
* 100% CB-GV-NV tập huấn Sơ cấp cứu hàng năm (PGD và tại truờng)
* 100% CB-GV-NV diễn tập PCCC, phòng ngộ độc thực phẩm.
* 100% trẻ được uống sữa mỗi ngày theo khẩu phần dinh dinh dưỡng được tính trên phần mềm Foodkid 2.0 cho từng trẻ, bên cạnh đó tăng cường bổ sung thêm phô mai, sữa chua, bánh Flan, bánh Pudding cho trẻ có thể trạng yếu (trẻ suy dinh dưỡng).
* Thường xuyên theo dõi, kiểm tra khâu tiếp phẩm, kho thực phẩm đảm bảo nguồn thực phẩm, phòng ngộ độc và chống tiêu cực tại trường.
* Đảm bảo tốt dây chuyền bếp một chiều, không có ngộ độc thực phẩm cho trẻ tại trường.
* Thực hiện kế hoạch số 287/ KH-MN P10 Kế hoạch phòng chống bệnh Tây chân miệng – Sốt xuất huyết – Zika và các loại bệnh cúm, ngày 07 tháng 09 năm 2018 của trường Mầm Non Phường 10 năm học 2018 – 2019:
* 100% CB-GV-NV nắm kiến thức tốt và xử lý khi phát hiện – phòng ngừa dịch bệnh không lây lan trong nhà trường
* Thực hiện sổ trẻ nghỉ học mỗi ngày, bệnh truyền nhiễm.
* Thực hiện tốt việc theo dõi trẻ nghỉ học- nắm lý do và báo cáo bệnh truyền nhiễm đúng thời gian qui định của PGD - TTYTDP -Trạm Y tế Phường Quận 10
* Thực hiện tốt việc tổng vệ sinh môi trường: ngày, tuần, tháng, ngâm rửa đồ chơi, đồ dùng, phơi nắng diệt vi khuẩn.
* Nhà trường tăng cường kiểm tra, giám sát vệ sinh môi trường tạo sự thông thoáng, sắp xếp gọn gàng. Trường không có ca dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng…..
* Trạm y tế Phường 10 kiểm tra vệ sinh môi trường trong mùa dịch bệnh bùng phát mạnh, nhận định trường sắp xếp các vật dụng gọn gàng, thông thoáng môi trường, đảm bảo trổng cây với đất, không chứa nưóc trong nhà vệ sinh.
* Công tác phối kết hợp với trạm y tế Phường 10 hỗ trợ dung dịch bột Chloramin B.
* Phối hợp với Trung tâm Y tế Quận 10 phun thuốc phòng chống dịch bệnh tại 3 điểm trường (2 lần vào tháng 8/2018 và 10/2018)
* Trang bị dung dịch sát khuẩn tay nhanh cho trẻ Clincare để trẻ rửa tay trước khi vào lớp với số tiền 240.000 đồng.
* Trang bị thêm thuốc tẩy Zonrox cho các bộ phận và 5 nhóm lớp-> kinh phí 336.000 đồng.
* Thực hiện tốt các biện pháp phòng bệnh, phòng dịch, không có dịch bệnh lây lan trong nhà trường.
* Phối hợp với Công ty sữa Ellac mời Bác sĩ Trung tâm YTDP Quận 5 báo cáo chuyên đề “Phòng chống dịch bệnh cho trẻ –tiêm ngừa vắc xin phòng bệnh Sởi, Rubella” vào tháng 13/12/2018 -> 95% CMHS tham dự.
* Thực hiện kế hoạch số 11837/KH-UBND ngày 6 tháng 12 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân Quận 10 về triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Sởi – Rubella cho trẻ từ 1 – 5 tuổi trên địa bàn Quận 10 năm 2018. Nhà trường kết hợp với Trung tâm Y tế Quận 10 tổ chức tiêm ngừa cho trẻ từ 19 tháng đến 5 tuổi học tại trường vào ngày 21/12/2018
* Tổng số đăng ký tiêm ngừa: 66/90 trẻ - tỷ lệ 73,33%

Trong đó : \* Nhóm trẻ 19 - 24 tháng : 3/4 trẻ tỷ lệ 75%

\* Nhóm 25 – 36 tháng: 6/ 8 trẻ tỷ lệ 75%

\* Mẫu giáo: 57/78 trẻ tỷ lệ 73,07%

* Tổng số được tiêm ngừa thực tế vào ngày 21/12/2018: 53/66 trẻ - tỷ lệ 80.30%

Trong đó : \* Nhóm trẻ 19 - 24 tháng : 2/3 trẻ tỷ lệ 66.66%

\* Nhóm 25 – 36 tháng : 6/6 trẻ tỷ lệ 100%

\* Mẫu giáo: 45/57 trẻ tỷ lệ 78.95%

* Trong học kỳ I từ tháng 9/2018 đến 12/2018 hiện nay nhà trường thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo tốt lịch vệ sinh môi trường, không xảy ra dịch bệnh lây lan tại trường.

***4.2.4/ Tình hình, kết quả thực hiện trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho đối tượng GDMN.***

* Nguồn BHYT học sinh thu thẻ bảo hiểm 82/90 trẻ - tỉ lệ 91.11%
* BHYT trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho trường là 3.365.010 đồng.
* Từ nguồn BHYT trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho trường, nhà trường thực hiện
* Trang bị sổ khám sức khỏe cho trẻ 70 quyển: 700.000 đồng
* Trang bị thuốc dụng cụ y tế đầu năm: 1.760.000 đồng

***4.2.5/ Kết quả xây dựng và đánh giá xếp loại mô hình Chăm sóc nuôi dưỡng tốt.***

* Thực hiện tốt hồ sơ quản lý bán trú.
* Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý bán trú; có chấn chỉnh kịp thời khi có nhắc nhở chung và chỉ đạo của các buổi họp giao ban chuyên môn PGD, chỉ đạo kịp thời đến nhân viên nấu ăn chú trọng chất lượng bữa ăn, PHT cập nhật HSSS theo tinh thần chỉ đạo về công tác bán trú, giáo viên tổ chức tốt giờ ăn cho trẻ, chú trọng kỹ năng sống biết phối hợp cùng bạn trực nhật…, ăn theo nhu cầu cá thể, văn minh trong ăn uống….có thói quen vệ sinh cá nhân tốt.
* Thực hiện chế độ dinh dưỡng theo nhu cầu lứa tuổi, đảm bảo cung cấp lượng Calo bình quân từ 50 – 60% nhu cầu khẩu phần dinh dưỡng với mức thu tiền ăn theo thỏa thuận với phụ huynh, phù hợp giá cả với mức tiền thu theo khung cho phép và được nhất trí của Ban đại diện CMHS tại các nhóm lớp, đạt khẩu phần dinh dưỡng theo mức qui định.
* Tổ chức tuyên truyền đến phụ huynh bằng nhiều hình thức: phụ huynh ngoài việc hàng tháng theo dõi bảng tuyên truyền của trường, nhóm lớp, còn được tham vấn, trao đổi trực tiếp với Ban giám hiệu trước khi gởi con vào nhóm lớp (chế độ ăn, chế độ sinh hoạt theo lứa tuổi), trong những buổi họp định kỳ phụ huynh (đầu năm, sơ kết học kỳ) được tư vấn những kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, mời tham quan giờ hoạt động học, giờ ăn, qui trình chế biến, công tác chăm sóc nuôi dưỡng tại nhà trường, để kết hợp tốt hơn trong việc nuôi dạy trẻ.
* 2/2 Nhân viên nấu ăn đã qua lớp đào tạo nấu ăn (1-Sơ cấp; 1: Trung cấp) đạt 100%.
* Thực hiện tốt công tác tham mưu và phối hợp với ban ngành đoàn thể tại địa phương.

**Tự đánh giá tại trường: xếp loại TỐT – Cấp quận**

***4.2.7/ Kết quả phòng chống suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân, thể thấp còi, thể còi, thừa cân, béo phì***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Độ tuổi | Trẻ SDD  nhẹ cân | | Trẻ SDD  thấp còi | | Trẻ SDD  thể cỏi | | Trẻ thừa cân | | Trẻ béo phì | |
| Đầu vào | Đầu  ra | Đầu vào | Đầu  ra | Đầu vào | Đầu  ra | Đầu vào | Đầu  ra | Đầu vào | Đầu  ra |
| Nhà trẻ  -Số lượng -Tỷ lệ | 0/12 |  | 0 | 0 | 0 | 0 | 1/12 | 0/1 | 0 | 0 |
| Mẫu giáo  -Số lượng  -Tỷ lệ | 2/78  2.56% | 2/2  100% | 0 | 0 | 0 | 0 | 8/78 11.53% | 3/8 37.5%  ( 2 Béo phì chuyển qua thừa cân) | 6/78  7.69% | 2/6  33.33% |
| **Tổng số trẻ**  **Tỷ lệ** | 2/90 2.22% | 2/2  100% | 0 | 0 | 0 | 0 | 9/90 10% | 3/9 33.33% | 6/90 6.66% | 2/6  33.33% |
| Đối với trẻ 5 tuổi (sinh năm 2013)  -Số lượng  -Tỷ lệ | 0/30  0% | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 5/30 16.66% | 3/5  60%  ( 2 Béo phì chuyển qua thừa cân) | 4/30 13.33% | 2/4  50% |

- Công tác phòng chống dịch bệnh: (nêu cụ thể số ca bệnh, loại bệnh)

* Từ tháng 9/2018 đến tháng 12/2018: nhà trường không có dịch bệnh truyền nhiễm, lây lan tại trường.

***4.3 Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non***

**4.3.1** *Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

* Việc tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tiễn của đơn vị; Việc ứng dụng công nghệ thông tin (ƯDCNTT), đảm bảo 100% trường được kết nối mạng nội bộ vào quản lý điều hành chung, quản lý chương trình GDMN; Về thực hiện hiệu quả phần mềm Mindjet-Mindmanager vào việc soạn kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục.
* 100% giáo viên thực hiện kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục Mầm non trên phần mềm Mindjet-Mindmanager,cập nhật đúng thời gian quy định.
* Giáo viên có chú ý xây dựng môi trường phù hợp với lứa tuổi, thiết kế các hoạt động có chú ý đến sự đa dạng về nguyên vật liệu, hình thức hoạt động cho trẻ có cơ hội lựa chọn, sử dụng sản phẩm của trẻ để thiết kế môi trường hoạt động, bài tập có hướng đến sự phát triển cá nhân.
* Một số hoạt động được ứng dụng công nghệ thông tin tạo được sự hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động.
* Giáo viên cần chú ý tổ chức hoạt động chiều với các nội dung, hình thức đa dạng và phong phú hơn.
* Bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn định kỳ định hướng giúp giáo viên hiểu rõ: Xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục Lấy trẻ làm trung tâm, giáo viên điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp sự phát triển cá thể trẻ, linh hoạt.
* Thực hiện nghiêm túc HSSS giáo viên theo Điều lệ trường mầm non.
* Việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
* 100% Cán bộ quản lý, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp học tập bồi dưỡng theo kế hoạch của Quận, Cụm, Trường.
* Nêu cao vai trò trách nhiệm của CBQL, TTCM trong việc thực hiện nhiệm vụ, tinh thần đoàn kết nội bộ, chia sẽ kinh nghiệm trong trường, trong Cụm 5, ngoài cụm trong quận.
* Trang bị thêm cho đội ngũ giáo viên những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, tiếp cận các phương tiện dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, thực hiện chương trình giáo dục mầm non, đáp ứng yêu cầu phát triển Giáo dục - Đào tạo trong tình hình mới, tổ chức các hoạt động thực hành, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, tạo cơ hội cho giáo viên được trao đổi, chia sẻ chuyên môn và kinh nghiệm.
* Thực hiện chương trình GDMN phù hợp với điều kiện nhóm/lớp, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.
* Tiếp tục chú trọng quá trình giáo dục, cần phải xem xét trẻ học như thế nào, ngưỡng phát triển của trẻ đến đâu.
* Chú trọng việc rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho trẻ trong tổ chức chế độ sinh hoạt hàng ngày.
* Giáo dục trẻ về giao tiếp và tạo điều kiện cho trẻ tích cực sử dụng nhiều giác quan. Thúc đẩy sự phát triển của mỗi trẻ trên cơ sở trình độ khác nhau.
* Việc xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm
* Môi trường cần mang tính “mở”, kích thích sự tập trung chú ý, tư duy và cảm xúc tích cực của trẻ, thúc đẩy trẻ tham gia hiệu quả vào các hoạt động chơi và trải nghiệm đa dạng.
* Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp phải đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế.
* Tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm.
* Về sử dụng, nâng cao hiệu quả Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi.
* Tiếp tục duy trì và phát huy các biện pháp kết quả thực hiện Bộ chuẩn 5 tuổi đã thực hiện ở năm học 2017-2018 và tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền và thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi ở năm học 2018-2019.
* Công tác tuyên truyền về các chỉ số trẻ còn hạn chế (chậm phát triển trong các lĩnh vực mục tiêu trong Chương trình GDMN: tăng động, chậm phát triển ngôn ngữ, chậm phát triển trí tuệ, giáo viên cần phối hợp chặt chẽ hơn tư vấn kịp thời mức độ phát triển của trẻ với cha mẹ học sinh cùng phối hợp tốt với nhà trường- giáo viên để trẻ đạt chỉ số cần thiết thực hiện, trong việc rèn kỹ năng giáo dục trẻ.
* Đẩy mạnh công tác can thiệp sớm, thực hiện hiệu quả phương pháp hỗ trợ chăm sóc, giáo dục và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hoà nhập tại trường mầm non.
* Lựa chọn các chỉ số và mục tiêu phù hợp trong chương trình giáo dục mầm non kỹ năng sống (theo tháng).
* Minh chứng qua sản phẩm, qua kết quả hoạt động, trẻ tự tin mạnh dạn trong giao tiếp theo 5 lĩnh vực phát triển Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp theo từng độ tuổi, quan tâm Áp dụng Bộ tiêu chí quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho trẻ lớp MG 3-6 tuổi và tiếp tục duy trì Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.
* Bảng đánh giá trẻ dựa theo nội dung mong đợi của Bộ chuẩn và tình hình thực tế sự phát triển của trẻ phù hợp từng trẻ, phù hợp độ tuổi để chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp Một.
* Bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi theo Danh mục thiết bị phù hợp kinh phí thực tế của nhà trường.
* Tiếp tục thực hiện hiệu quả phần mềm Mindjet-Mindmanager vào việc soạn kế hoạch giáo dục Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp lứa tuổi, sự phát triển cá thể trẻ.
* Nâng chất lượng bảng tuyên truyền của trường, góc tuyên truyền tại lớp, đảm bảo phong phú về nội dung và hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của phụ huynh để làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ, tạo sự quan tâm, đồng thuận, hỗ trợ tốt.
* Tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp độ tuổi qua các ngày lễ, hội, tham quan dã ngoại, tham quan trường Tiểu học….. cha mẹ học sinh cùng tham quan hoạt động với nhà trường.
* Phát huy việc tận dụng tài nguyên giáo dục trên Internet.
* Học tập và chia sẻ kinh nghiệm sử dụng máy tính với các thành viên trong tổ chuyên môn.
* Tiếp tục đảm bảo các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi,… để chuẩn bị tốt cho việc kiểm tra, công nhận hoàn thành Phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi năm 2018. Tiếp tục thực hiện tốt việc Phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi năm 2019.
* Đưa chủ đề giáo dục an toàn giao thông, tiết kiệm năng lượng hiệu quả, biển đảo, giam tải túi nylong bảo vệ môi trường….).
* Việc tiếp tục củng cố, nâng chất lượng các chuyên đề:

+ Xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

+ Đổi mới tổ chức hoạt động Giáo dục âm nhạc” -> Đạt 1 Khá

+ Nâng chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ” năm thứ 6 -> Đạt 1 Tốt.

+ Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ:

* Bồi dưỡng giáo viên thông qua Moudlue “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ trong trường mầm non” giúp giáo viên hiểu rõ tầm quan trọng phát triển ngôn ngữ cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non.
* Việc giao tiếp thường xuyên với trẻ giúp trẻ phong phú về vốn từ theo ngôn ngữ riêng của trẻ, giáo viên giúp trẻ điều chỉnh cách phát âm cho đúng, tập trẻ nói trọn câu, biết đặt câu hỏi hỏi cho cô từ đơn gản đến phức tạp theo sự phát triển từng độ tuổi và cá thể trẻ.
* Tiếp tục dự thực hành chuyên đề “Đổi mới tổ chức hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ trong trường mầm non” vào HKII tại 3 nhóm lớp ( nhóm 19-24 tháng, nhóm 25-36 tháng và lớp MG 3-4 tuổi).
* Nhận định kết quả thực hiện các chuyên đề theo nhu cầu của đơn vị.
* Triển khai kịp thời các các văn bản chỉ đạo đến tập thể CB-GV-NV đúng theo tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Ban giám hiệu có sự đầu tư về cơ sở vật chất đáp ứng Chương trình GDMN và Bộ chuẩn, rút kinh nghiệm của Ngành và thực tế tại đơn vị có sự định hướng trong năm học 2018-2019 đạt hiệu quả so với cùng kỳ năm học trước.
* Tham gia tốt tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt mạng lưới chuyên môn do Cụm, Phòng tổ chức, bồi dưỡng theo kế hoạch Phòng, cụm, trường và nhất là bản thân tự bồi dưỡng nâng cao tay nghề giúp trẻ có một cách giáo dục phù hợp theo từng độ tuổi đó là kết quả mong đợi trong Chương trình GDMN và Bộ chuẩn trẻ 5 tuổi.
* Tiếp tục bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch phòng, trường, cá nhân, linh hoạt trong việc tổ chức hoạt động cho trẻ.
* Triển khai kịp thời các các văn bản chỉ đạo đến tập thể CB-GV-NV đúng theo tinh thần chỉ đạo của cấp trên.Ban giám hiệu có sự đầu tư về cơ sở vật chất đáp ứng Chương trình GDMN và Bộ chuẩn, rút kinh nghiệm của Ngành và thực tế tại đơn vị có sự định hướng trong năm học 2017-2018 đạt hiệu quả so với cùng kỳ năm học trước.
* Xây dựng môi trường có sự mới về tính thông thoáng, thẩm mỹ, cách sắp xếp góc chơi, tân dụng sản phẩm trẻ trong môi trường.
* Kế hoạch giáo dục có sự chỉnh sửa về đề tài dạy gì nói đó, mục đích yêu cầu không na75ngv ề kiến thức, chú trọng kỹ năng sống dự trên vốn kinh nghiệm sống của trẻ, trẻ hạn chế kỹ năng nào giáo viên đưa vào kế hoạch giáo dục ngày…
* Tiếp tục các chuyên đề trọng tâm trong năm học 2018-2019 xác định chuyên đề trọng tâm của trường “ Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội”, và “ Xây dựng và sử dụng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”, chuyên đề giáo viên còn hạn chế.

**4.3.2.***Kết quả tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường*

+ Thời gian tổ chức: tháng 11,12/2018

+ Số lượng dự thi, đối tượng: 2 CBQL, 10 GV

+ Kết quả (số lượng): 10 Gv/5 nhóm lớp

* Đạt Tốt: 6/10 Gv – tỉ lệ 60%
* Đạt Khá: 4/10 Gv – tỉ lệ 40%

+ Kinh phí tổ chức, khen thưởng, nguồn chi

* Kinh phí tổ chức, khen thưởng: 2.000.000 đồng
* Nguồn chi hoạt động giáo dục

**4.3.3.** *Việc xây dựng và triển khai chuyên đề “Xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”.*

* Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, xây dựng và sử dụng hiệu quả môi trường giáo dục, về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để tổ chức thực hiện các nội dung theo tiêu chí.
* Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả phù hợp trong tổ chức hoạt động và giáo dục trẻ.
* Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất tạo môi trường khang trang, khởi sắc về môi trường trong nhóm lớp có sự điều chỉnh kịp thời qua các buổi bồi dưỡng chuyên đề, hội thảo trong công tác chỉ đạo, triển khai đúng tinh thần chỉ đạo của Phòng Giáo dục, cụm, trường, trẻ đa số tự tin trong các hoạt động, tham gia tích cực phù hợp lứa tuổi, mục tiêu phát triển đó là kết quả mong đợi Chương trình GDMN Thông tư số 28/2016/TT- BGDĐT ngày 30/12/2016 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
* Đổi mới phương pháp giáo dục mầm non, phát huy tính tích cực lấy trẻ làm trung tâm trong các hoạt động giáo dục học bằng chơi- chơi bằng học tại trường; xây dựng môi trường sạch sẽ, thân thiện, an toàn, phù hợp theo từng độ tuổi.
* Phát triển tính tích cực, năng động của trẻ góp phần hình thành nhân cách, rèn luyện năng lực về tư duy, trí tưởng tượng và sáng tạo cho trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.
* Tạo điều kiện cho giáo viên trao đổi kinh nghiệm trong phương pháp giảng dạy, thể hiện năng lực, khai thác nguồn Internext, các Moulde…. sử dụng sáng tạo, hiệu quả, phương tiện, đồ dùng, đồ chơi trong việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp Một.
* Tạo uy tín đến Cha mẹ học sinh về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường.
* Nâng cao vai trò của người quản lý trong việc điều hành và chỉ đạo chuyên môn tại trường và đánh giá thực chất năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm gắn với Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục trong đội ngũ giáo viên.
* Nội dung tập huấn, bồi dưỡng tại đơn vị; số GV được bồi dưỡng/TS GV
* Bám sát kế hoạch của Phòng GD&ĐT, Cụm, thực tế tại đơn vị giáo viên tự lựa chọn các Module bồi dưỡng phù hợp nhóm lớp và trẻ mình phụ trách (chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ mầm non; Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, từ Module MN 1 đến Module MN 44 và tham khảo nguồn Internext….
* 12/12 CBQL-GV bồi dưỡng các nội dung tiêu chí áp dụng quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.
* 10/10 giáo viên “lấy trẻ làm trung tâm” trong việc xây dựng môi trường, lập KHGD, tổ chức hoạt động…, hợp tác với cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc- giáo dục trẻ.
* 1 CBQL và 1 GV Bồi dưỡng học trực tuyến OLine Module nâng cao.
* Số hoạt động Ban giám hiệu dự; kết quả.
* Tốt : 15/26 hoạt động, tỉ lệ 57,7 %
* Khá : 07/26 hoạt động, tỉ lệ 26.9 %
* Công tác kiểm tra, đánh giá hỗ trợ thực hiện chuyên đề.
* LQCV: 1 tốt – tỉ lệ 50%, 1 khá- tỉ lệ 50%
* GDKNS: 6 tốt – tỉ lệ 60%, 4 khá- tỉ lệ 40%
* GDAN: 1 Khá
* Công tác phối kết hợp giữa nhà trường với Ban đại diện CMHS trường và CMHS tại 5 nhóm lớp một số công trình phục vụ hoạt động chuyên môn của nhà trường đáp ứng Chương trình GDMN và Bộ chuẩn trẻ 5 tuổi ngày càng hiệu quả hơn.
* Kinh phí:
* Nguồn hoạt động tại đơn vị (sách tạo hình, LQVT, LQMTXQ, bé vào bếp, bé làm quen với phương tiện) phục vụ Chương trình GDMN -> tổng số tiến 5.348.000 đồng.
* Băng đĩa DVD bồi dưỡng chuyên môn: 622.000 đồng
* Sách chuyên môn hỗ trợ CBQL,GV:
* Trang trí môi trường đầu năm: 2.919.000 đồng/5 nhóm lớp
* Bút sáp màu: 1.732.170 đồng
* Sách Bồi dưỡng thường xuyên, chuyên môn: đồng.
* Tài liệu hướng dẫn Bồi dưỡng thường xuyên: mỗi cá nhân tực truy cập trên Internex.
* Báo tạp chí GDMN: 80.000 đồng/1 học kỳ
* Nguồn vận động tài trợ cho hoạt động GD đóng góp của CMHS trên tinh thần tự nguyện được sự đồng thuận cao: Sách phục vụ cho trẻ trong góc chơi -> tổng số tiền 5.270.000 đồng/5 nhóm lớp.
* Nhận định (ưu điểm, tồn tại)
* Các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn tại trường.
* Nhà trường năng động và sáng tạo đầu tư trang bị các thiết bị, đồ chơi trong môi trường ngày một khang trang, mang tính hiện đại phù hợp theo từng độ tuổi, tổ chức các hoạt động gắn kỹ năng sống phù hợp sự phát triển cá thể, bám sát trọng tâm của ngành, cụm, trường trong việc đầu tư đạt hiệu quả theo từng năm.
* Biện pháp cải tiến.
* Nhà trường tiếp tục đề xuất theo kế hoạch của phòng tài chính dự toán hàng năm, tiếp tục tham mưu Phòng GD&ĐT theo nhu cầu thiết thực tại đơn vị về cơ sở vật chất theo hướng hiện đại.
* Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng Chương trình GDMN và Bộ chuẩn phù hợp với kinh phí hoạt động tạo đơn vị.
* Tiếp tục vận động nguồn tài trợ hoạt động nhà trường đúng tinh thần chỉ đạo, đảm bảo tốt quyền lợi cho trẻ, đạt hiệu quả hoạt động chuyên môn thông qua hội thi, chuyên đề, lễ hội, tham quan ngoại khóa “Di tích lịch sử”, môi trường ngoài xã hội trẻ được trải nghiệm, vui chơi và tạo môi trường ngày một khang trang.

**4.3.4***. Tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng:*

* Công tác phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong việc phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng.
* Nhà trường thực hiện tốt tuyên truyền với UBND Phường 10 trong công tác chiêu sinh năm học.
* Trong công tác tiếp dân xung quanh trường, trong Phường, CMHS đến liên hệ gửi con em vào học hướng dẫn tận tình, giao tiêp thân thiện phù hợp nghề giáo, không có phản ánh trong năm 2018.
* Thực hiện tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh qua hoạt động trong ngày, lễ hội, hội thi, một số nội dung trên bảng tin, trao đổi hàng ngày, sổ liên lạc và bé ngoan của trẻ, …
* Phối hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục trẻ, chăm sóc sức khỏe trẻ, phòng chống dịch bệnh.
* Công tác phối kết hợp với UBND Phường 10 đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, tạo môi trường mỹ quan đô thị trước cổng trường.
* Công tác xã hội hóa giáo dục nhà trường vận động nguồn tài trợ hoạt động trong năm học 2018-2019 trên tinh thần tự nguyện giúp nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động phục vụ cho trẻ đáp ứng Chương trình GDMN và Bộ chuẩn, tạo môi trường ngày một khang trang, trẻ được hoạt động các đồ chơi, thiết bị ngày càng hiện đại.
* Hệ thống tài liệu hướng dẫn kỹ năng làm cha, mẹ.
* Qua thông tin đại chúng: Mẹ và bé hàng tuần vào thứ bảy- chủ nhật.
* Tạp chí GDMN, sách kiến thức nuôi dạy con theo khoa học.
* Nguồn tài liệu tham khảo trên các trang web:afamily.vn., [www.marrybaby.vn](http://www.marrybaby.vn),[www.thegioimevabe.com](http://www.thegioimevabe.com),vietbao.vn/Suc-khoe/Suc-khoe-Me-va-Be……

**4.3.5.** *Việc triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT*(nếu không có ghi “Không”)

+ Không có.

**4.3.6***. Kết quả tổ chức thực hiện cho trẻ làm quen với tiếng Anh*

+ Tình hình thực hiện (đơn vị hợp tác, chương trình, thời khóa biểu)

* Đơn vị hơp tác

Trung tâm Ngoại ngữ Tân Văn – Trụ sở chính 17 đường số 8- Phường Linh Chiểu- Quận Thủ Đức.

Quyết định số 347/QĐ-GDĐT-TC ngày 01/3/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM Quyết định về cho phép thành lập Trung tâm Ngoại ngữ Tân Văn.

Quyết định số 853/QĐ-GDĐT-TC ngày 28/4/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM Quyết định về cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng Trung tâm Ngoại ngữ Tân Văn.

* Chương trình
* Lớp MG 4-5 tuổi: HAPPY HEART 1
* Lớp MG 5-6 tuổi: HAPPY HEART 2
* Thời khóa biểu: 2 giáo viên dạy tại 2 điểm trường

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Thứ Tư** | **Thứ Sáu** |
| MG 4-5 tuổi | 14h30 – 15h00 | 14h30 – 15h00 |
| MG 5-6 tuổi | 14h 30– 15h00 | 14h30 – 15h00 |

+ Số lượng trẻ, lứa tuổi

* Lớp MG 4-5 tuổi: 18 trẻ
* Lớp MG 5-6 tuổi: 18 trẻ

+ Nhận định

* Việc tổ chức hoạt động ngoại khóa cho trẻ thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, không mang tính áp đặt.
* Ký hợp đồng dạy ngoại khóa với Trung tâm có tư cách pháp nhân, với đội ngũ giáo viên có nghiệp vụ sư phạm.
* Giáo viên nhiệt tình, nghiêm túc về giờ giấc theo thời khóa biểu, giảng dạy đúng theo chương trình dạy trẻ làm quen tiếng anh lứa tuổi mầm non, trẻ tham gia tích cực, hứng thú học mà chơi- chơi mà học. trực quan hình ảnh, quan sát, đàm thoại, trò chơi, bài tập, xem và nghe đĩa DVD, …trẻ lĩnh hội kiến thức cơ bản phù hợp lứa tuổi mầm non tự tin khi giao tiếp ngoài xã hội trong thời kỳ hội nhập.
* Chương trình- Hình thức và Phương pháp tổ chức cho trẻ LQTA: Giúp trẻ phát triển kỹ năng nghe, nói, các kỹ năng hỗ trợ đọc và thông qua các hoạt động tạo hình, âm nhạc kết hợp vận động phù hợp lứa tuổi, chú trọng rèn luyện phát âm cho trẻ, áp dụng phương pháp Lấy trẻ làm trung tâm “Học mà chơi- Chơi mà học”. Tự giới thiệu mình trong giao tiếp, giúp trẻ hứng thú với việc nghe và sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh (từ đơn giản qua cuộc sống gần gũi trẻ hàng ngày).

**4.3.7.***Kết quả tổ chức thực hiện bảng M.Chat*

* Số trẻ được thực hiện: 8 trẻ mới nhập học nhóm 25-36 tháng
* Kết quả:
* 8/8 trẻ- tỷ lệ 100% phát triển tốt ở 4 lĩnh vực đáp ứng mục tiêu phát triển phù hợp độ tuổi.
* Nhận định.
* 100% trẻ tự tin, mạnh dạn tham gia các hoạt động theo chế độ sinh hoạt Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT.

**4.4.*Giáo dục hòa nhập***

Công tác phối hợp giáo dục hòa nhập vàthực hiện hỗ trợ can thiệp trẻ khuyết tật tại các trường mầm non.**(**nếu không có ghi “Không”, chỉ ghi trường hợp trẻ đã có giấy xác nhận)

-Số trẻ khuyết tật học hòa nhập:…0….(tăng/ giảm so với năm học 2017-2018)

- Số trẻ có Giấy xác nhận mức độ tật/ số trẻ học lớp hòa nhập: 01/tỷ lệ 1,1%

- Dạng tật: + Nhà trẻ (ghi số trẻ, dạng tật): 0

+ Mẫu giáo (ghi số trẻ, dạng tật)

**-** Số CBQL-GV tham gia GDHN: 04/Tổng số CB-GV trường: 12

- Số GV trực tiếp chăm sóc giáo dục trẻ (nhà trẻ, mẫu giáo)

* Nhà trẻ: 0
* Mẫu giáo: 01 Lớp MG 5-6 tuổi: 01 HS, chậm phát triển trí tuệ- mức độ nặng

- Số GV được đào tạo chuyên ngành Giáo dục đặc biệt (ghi họ tên, năm tốt nghiệp, nguồn kinh phí đào tạo, nhiệm vụ được phân công hiện nay).

* Nhà trường phân công giáo viên lớp MG 5-6 tuổi: Cô Phạm Thị Ngọc Thư đã dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập tại Quận Phú Nhuận (giáo viên về nhận công tác tại trường trong năm học 2018-2019).
* Nhà trường có 01 giáo viên Võ Thị Ý Lan – Tốt nghiệp năm 2012 (mới nghỉ hộ sản theo quy định vào làm tháng 9/2018, do con nhỏ chưa đảm bảo tốt về ngày giờ công sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của lớp, trong năm học 2018-2019 không phân công cô vào lớp MG 5-6 tuổi mà hiện tại cô phụ trách nhóm 19-24 tháng))

- Phòng hỗ trợ GDHN: số lượng phòng, số lượng trẻ tham gia, số tiết cá nhân đã thực hiện, kết quả thực hiện (nếu không có, ghi “Không”)

* Tận dùng phòng hội trường (làm góc hỗ trợ tiết dạy cá nhân)
* 01 trẻ tham gia (1 trẻ lớp MG 5-6 tuổi)
* Số tiết: 8 tiết/4 tháng/HKI (trẻ lớp MG 5-6 tuổi- có giấy xác nhận mức độ nặng)
* Kết quả: có sự tiến bộ theo năng lực cá thể trẻ theo từng tháng bé Hoàng Anh Gia Phát lớp MG 5-6 tuổi.

- Dự giờ của Ban giám hiệu:

+ Lớp hòa nhập: số hoạt động, kết quả

* Lớp hòa nhập: 01
* Số hoạt động: 08.
* Kết quả: 04 tốt nhận thức– 04 khá về PTNN có tiến bộ, tuy nhiên tiếp tục phối kết hợp trường Chuyên biệt trẻ có tiến bộ theo khả năng sự phát triển cá thể về ngôn ngữ.

+ Tiết cá nhân: số tiết, kết quả

* Số tiết: 8 tiết/4 tháng/HKI
* Kết quả: có sự phối hợp tham gia học hòa nhập tại trường, tham gia 1 tuần/3 giờ tại trường Chuyên Biệt Quận 10, trẻ có sự tiến bộ về ngôn ngữ theo năng lực trẻ, tự tin mạnh dạn hơn trong các hoạt động theo chế độ sinh hoạt Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT. Tuy nhiên nói nguyên câu dài chưa rõ, tiếp tục thường xuyên trò chuyện với trẻ thông qua hoạt động trong ngày, tiếp tục tư vấn CMHS (người thân của trẻ) giúp trẻ phát triển một cách tốt nhất theo năng lực trẻ.

- Các hoạt động được tổ chức, thực hiện tại cơ sở

* Tháng 9/2018: ra QĐ phân công giáo viên phụ trách, thực hiện báo cáo 1 trẻ khuyết tật dạng chậm phát triển trí tuệ, mức độ nặng – Hoàng Anh Gia Phát) chuyển giao từ lớp MG 4-5 tuổi sang lớp MG 5-6 tuổi học hòa nhập trong năm học 2018-2019. CMHS tiếp tục duy trì cho bé lớp MG 5-6 tuổi tiếp tục tham gia học tại trường Chuyên biệt (1 tuần/3 giờ) trẻ có tiến bộ, phát âm được vài từ nhiều hơn so với năm học trước.
* Tập thề cán bộ, giáo viên, nhân viên hỗ trợ cho 1 bé có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật đang học hòa nhập tại trường, diện hộ cận nghèo trong Phường 10 (1 tháng/200.000 đồng x 9 tháng= 1.800.000 đồng/năm học), đến thời điểm báo cáo hỗ trợ 200.000 đ/tháng/trẻ x 4 tháng = 800.000 đồng, tiếp tục trong HKII.

- Kinh phí hỗ trợ cho công tác giáo dục hòa nhập tại đơn vị (CSVC, TTB, bồi dưỡng chuyên môn, chăm lo,...)

* Chăm lo của trường: 120.000 đồng/1 người/3 tháng x 6 = 2.160.000 đồng.
* Hội nghi CBCCVC tháng 10/2018: thống nhất cao trong tập thể xây dựng QCCTNB hỗ trợ cho công tác GDĐB 3 tháng (từ tháng 10/2018-> 12/2018).
* Đầu tư về CSVC, tài liệu chuyên môn: 1.200.000 đồng

**5. Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

**5.1. *Công tác kiểm định chất lượng giáo dục:*** *báo cáo tổng kết năm học vào tháng 4,5/2019*

**5.2. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia**:

**5.2.1. *Đối với trường đã đạt chuẩn quốc gia*:**

- Không có.

**5.2.2. *Đối với trường chưa đạt chuẩn quốc gia*:**

- Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý

Đạt: ☒ Không đạt:

- Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ giáo viên và nhân viên

Đạt: ☒ Không đạt:

- Tiêu chuẩn 3: Chất lượng chăm sóc và giáo dục

Đạt: ☒ Không đạt:

- Tiêu chuẩn 4: Quy mô trường lớp, cơ sở vật chất và trang thiết bị:

Đạt: Không đạt: ☒

- Tiêu chuẩn 5: Xã hội hóa giáo dục

Đạt: ☒ Không đạt:

- Nêu cụ thể nguyên nhân không đạt

* Mạng lưới trường lớp chưa đạt theo tiêu chuẩn quy định.

- Thời gian đăng ký trường đạt chuẩn quốc gia (ghi tháng, năm)

* Không có.

**6. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

***6.1/ Công tác tham mưu quy hoạch đất để xây dựng trường, lớp của địa phương.***

* Tiến độ đến thời điểm báo cáo nhà trường đã thực hiện việc chọn mẫu thiết kế xây dựng trường hoàn chỉnh theo bảng vẽ của bên Đầu tư dự án UBNDQ.10, và danh mục thiết bị đồ chơi.

***6.2/ Các công trình xây dựng, sửa chữa (tính từ tháng 6/2018 đến thời điểm báo cáo); kinh phí, nguồn kinh phí thực hiện.***

* Nguồn ngân sách nhà nước: nguồn chi không thường xuyên
* Mua sắm trang thiết bị bàn ghế cho 4 nhóm lớp theo Quyết định số 152/QĐ -MNP10 ngày 09/8/2018 của UBND Quận 10 -> kinh phí 98.404.000 đồng
* Bộ cầu keo gỗ thấp, khối mút vận động, tập tạ, kéo chân -> kinh phí 19.683.000 đồng.
* Tổng chi mua sắm NSNN không thường xuyên có Hợp đồng theo tính pháp lý là 118.087.000 đồng

***6.3/ Trang bị, mua sắm mới (chủng loại, kinh phí, nguồn chi)***

* Nguồn thu đơn vị: từ tháng 6/2018 đến tháng 12/2018 là 68.140.550 đồng, trong đó
* Quỹ PTSN: 3.674.000 đồng
* Thiết bị vật dụng bán trú: 23.945.180 đồng
* Ngân sách chi thường xuyên: 12.165.000 đồng
* Thiết bị vật dụng dạy học: 28.356.370 đồng

**7. Phát triển đội ngũ**

***7.1/ Về tổ chức, kết quả thực hiện bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non,Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên.***

* CBQL tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý giáo dục mầm non theo pháp luật; chấp hành nghiêm túc chỉ đạo của cấp trên; có sự phối hợp, chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất trong quản lý trường lớp.
* Triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch ngành, cụm, trường và cá nhân tự học là chính đáp ứng công việc đảm nhiệm, những mặt hạn chế trong nămhọc trước để có hướng tự bồi dưỡng cho bản thân đạt hiệu quả tốt trong năm học 2018-2019.
* Tham khảo tài liệu, Module phù hợp lứa tuổi đang đảm nhiệm công việc chăm sóc giáo dục- chăm sóc nuôi dưỡng bám sát Chương trình GDMN Thông tư số 28/2016/TT- BGDĐT ngày 30/12/2016 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số [17/2009/TT-BGDĐT](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=17/2009/TT-BGD%C4%90T&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, bộ tiêu chí áp dụng quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho trẻ từ 3-6 tuổi, Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.
* Phân công nhân sự phù hợp công việc và năng lực thực tiễn của từng giáo viên phù hợp để đảm bảo tốt nhất quayền lợi cho trẻ phát triển một cách toàn diện theo năng lực cá thể trẻ.

***7.2/ Về việc thực hiện Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐND ngày 06/7/2017.***

* Nhà trường thực hiện nghiêm túc theo tinh thần chỉ đạo về chế độ GVMN theo quy định.
* Tháng 8/2018: 10 Gv hưởng theo Bằng cấp -> tổng kinh phí NSNN 6.700.000 đồng.
* Tháng 9/2018 đến tháng 12/2018: 10 Gv hưởng theo Bằng cấp và tính chất công việc -> tổng kinh phí NSNN 56.400.000 đồng.

7***.3/ Về bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, số cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia…***

* Nhà trường nghiêm túc thực hiện theo Văn bản chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, giáo viên có tinh thần tự học để đảm bảo tính chất công việc được giao.
* Năm 2018: có 4/10 giáo viên – tỷ lệ 40% tham gia và có Chứng chỉ.
* Tháng 12/2018: có 2/10 giáo viên – tỷ lệ 20% tham gia tại trường ĐHSG.
* Tháng 11,12/2018: có 1 giáo viên đề nghị xét thăng hạng theo quy định từ hạng IV lên hạng III.

***7.4/ Về xây dựng kế hoạch và kết quả bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên mầm non thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa bổ sung.***

* Nhà trường bám sát kế hoạch của UBND Quận và Phòng Giáo dục và Đào tạo, Cụm trưởng cụm 5, phối hơp các trường trong Quận, theo tình hình thực tế tại trường trong việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong hè năm 2018 và trong năm những mặt còn hạn chế trong năm học cũ và bám sát định hướng trong năm học mới phù hợp năng lực giáo viên tại đơn vị.
* Từng cán bộ, giáo viên quán triệt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị việc thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh:*“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* gắn với Đạo đức nghề nghiệp
* Yêu ngành, yêu nghề, yên tâm công tác, mỗi nhà giáo và CBQL là nhà giáo dục.
* Thực hiện nghiêm theo tinh thần chỉ đạo Nghị quyết số 29 – NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” vận động “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”.
* Lập kế hoạch giáo dục cần bám sát Chương trình GDMN sau sửa đổi theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đưa thêm đề tài dạy gắn với kỹ năng sống cần thiết cho trẻ.
* Môui trường thực sự trẻ là trung tâm trong các hoạt động giáo dục theo chế độ sinh hoạt trong ngày, phù hợp độ tuổi, năng lực cá thể trẻ đó là kết quả mong đợi từ phía trẻ, gia đình, nhà trường.
* Giáo viên chủ trọng việc xây dựng KHGD có sự linh hoạt trong việc tồ chức hoạt động cho trẻ (quan sát xem trẻ có hứng thú tham gia hoạt động không, chú ý sức khỏe đảm bảo cho trẻ về tâm lý, thể lực).
* Chú trọng kỹ năng sống gần gũi trẻ hàng ngày trong cuộc sống qua đó giáo dục trẻ tính gọn gàng, ngăn nắp, hình thành thói quen văn minh thông qua hoạt động lễ hội, hội thi, chuyên đề, tham quan dã ngoại…

***7.5/ Kết quả đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên***

***+*** Tổng số CBQL-GV-NV: 21 Trong đó: CBQL: 02.; GV: 10 ; NV: 09

***+*** Số đảng viên: 12 - tỷ lệ 57,14 % Trong đó: BGH: 02 ; GV: 07 ; NV: 03

***+*** Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

**.** Số CBQL: 02 đạt chuẩn; 02 trên chuẩn trong đó Thạc sỹ: 0.

**.** Số GV: 10 đạt chuẩn; 10 trên chuẩn trong đó Thạc sỹ: 0.

Trong đó: GV nhà trẻ: 04 đạt chuẩn và trên chuẩn là 04.

GV mẫu giáo: 06 đạt chuẩn và trên chuẩn là 06.

**.** Số nhân viên nuôi dưỡng (bảo mẫu):…0.. . Trong đó:

Sơ cấp: 00; Trung cấp: 0; Cao đẳng: 0 ; Đang học: 0

**.** Số nhân viên nấu ăn (cấp dưỡng): 02. Trong đó:

Sơ cấp: 01 ; Trung cấp: .....01........; Cao đẳng: ...0.........; Đang học…0…

**.** Số nhân viên y tế:..01....... Kiêm nhiệm

Trình độ Sơ cấp ; Trung cấp **☑** ; Cao đẳng

Y tá ; Y sĩ ; Bác sĩ

**.** Số nhân viên khác: …06…. (ghi số lượng, chức danh, trình độ CMNV)

Văn thư: 01 Trung cấp

Kế toán: 01 Đại học kế toán

Bảo vệ: 02

Phục vụ: 02

***+*** Trình độ quản lý giáo dục:

**.** CBQL: 02 người. Trong đó: Đã có giấy chứng nhận: 02

**.** GV: 04 người. Trong đó,đã có giấy chứng nhận: 04

+ Trình độ lý luận chính trị:

**.** CBQL: ....0......Cao cấp; …0….Trung cấp; 02 Sơ cấp: 0

**.** GV: …….0…. Cao cấp; …0….Trung cấp; 01 Sơ cấp: 0

**8.Thực hiện lộ trình nhận trẻ từ 6** - **18 tháng tuổi**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi trên địa bàn quận 10 từ năm 2014 đến 2020: Kế hoạch số 1123/GDĐT ngày 03/10/2014 của Phòng GD-ĐT; Kế hoạch số 5395/KH-UBND ngày 31/12/2014 của UBND Q10.

* Triển khai trong tập thể sư phạm và tuyên truyền rộng rãi đến Cha mẹ học sinh và cộng đồng về tiến độ áp dụng thực hiện (Thông qua họp TTSP, thông tin công khai tại trường theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD và ĐT thuộc hệ thống GD quốc dân (gồm 4 biểu mẫu: Cam kết chất lượng GD; chất lượng GDMN thực tế theo từng năm học; CSVC theo từng năm; Đội ngũ theo năm học), hội nghị CMHS các nhóm lớp và Đại hội CMHS toàn trường, bảng tin công đoàn), Hội nghị CBCCVC.
* Tham mưu với các cấp lãnh đạo quan tâm tiếp tục duy tu cải tạo cơ sở vật chất trường ngày càng khang trang để thực hiện lộ trình theo kế hoạch và đẩy nhanh tiến độ xây trường mới theo kế hoạch dự kiến từ đây đến năm 2020.
* Nhà trường thực hiện Kế hoạch số 338/KH-MNP10 ngày 12 tháng 10 năm 2018 về Thực hiện lộ trình nhận trẻ từ 12-18 tháng tuổi năm học 2018-2019 của Trường Mầm non Phường 10;
* Có kế hoạch trang bị sữa chữa cải tạo phòng học, thiết bị đồ dùng- đồ chơi cho nhóm 12-18 tháng tuổi theo dự kiến tại điểm 718/1 Điện Biên Phủ.
* Từ tháng 7/2018 đến tháng 12/2018 không có hồ sơ, nhà trường tiếp tục chiêu sinh trong HKII
* Nhà trường tiếp tục đầu tư đồ dùng đồ chơi theo danh mục phù hợp lứa tuổi, phù hợp kinh phí của nhà trường nếu có đủ số trẻ 5 trẻ theo kế hoạch chiêu sinh.
* Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng Chương trình GDMN.

**9. Công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

***9.1. Công tác xã hội hóa:***

9.1.1/ Kết quả công tác huy động các tổ chức, các nhân trong và ngoài nước đầu tư nguồn lực để góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển tại cơ sở.

* Căn cứ Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;
* Tổ chức các hoạt động phục vụ cho trẻ đáp ứng Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp theo từng độ tuổi, tạo môi trường ngày một khang trang, trẻ tham gia các hoạt động tích cực, tự tin, lễ phép….các đồ chơi, thiết bị ngày càng hiện đại.
* Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy – học, hoạt động giáo dục, thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục.
* Phối kết hợp với nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; công tác an ninh trật tự, phòng chống dịch bệnh.
* Nhà trường tập trung vào hoạt động chuyên môn và phong trào của Ngành- Cụm 5 và tại trường qua: hội thi, lễ hội, chuyên đề, trang thiết bị dạy học, đồ chơi GDTC cho trẻ….. nâng chất lượng hoạt động từ nguồn thu tài trợ của Cha mẹ học sinh tự nguyện đóng góp đáp ứng phù hợp kinh phí cho phép, sử dụng đúng mục đích.
* Công khai minh bạch từng công trình cho Trưởng Ban đại diện Cha mẹ học sinh và toàn trường nắm và hiểu được tài trợ cho hoạt động giáo dục cho trẻ từ Cha mẹ học sinh đóng góp trên tinh thần tự nguyện thống nhất cao trong tháng 9/2018.

9.1.2/ Tổ chức các hoạt động ngoại khóa của đơn vị.

* Nhà trường thực hiện Kế hoạch số 395/KH-MNP10 Về tổ chức học sinh đi tham quan ngoại khóa “Di tích Lịch sử” tại Công viên Lê Thị Riêng cho trẻ lớp MG 4-6 tuổi năm học 2018-2019 và Tờ trình được Lãnh đạo PGD&ĐT duyệt cho nhà trường tổ chức theo Kế hoạch bám sát Kế hoạch năm học đáp ứng Chương trình GDMN Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ban hành phù hợp theo từng độ tuổi.
* Thông qua các hoạt động hình thành cho trẻ hành vi văn minh nơi công cộng không ồn ồn la hét chỗ đông người, biết xếp hàng chờ đến lượt, không chen lấn….
* Biết được các hoạt động ngoài xã hội, công viên cho mọi người tham quan về Di tích lịch sử Quận 10, khu vui chơi, giải trí cho người lớn- trẻ em.
* Tổ chức cho trẻ được tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi bổ ích, lý thú, thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
* Tổ chức cho trẻ được vui chơi ngoại khóa, giao lưu cùng các bạn, giúp trẻ có cơ hội phát huy tinh thần tập thể- họat động nhóm, tinh thần đoàn kết, văn hóa nơi công cộng.
* Kinh phí trích từ nguồn vận động tài trợ cho hoạt động giáo dục của Cha mẹ học sinh tự nguyện đóng góp đáp ứng phù hợp kinh phí cho phép, sử dụng đúng mục đích nhằm phục vụ tốt mọi quyền lợi cho trẻ được giao lưu, học tập, chia sẽ ngoài xã hội.

9.1.3/ Công tác xã hội hóa, kinh phí?

* Vận động nguồn tài trợ đơn vị và cá nhân, các ban ngành và nhân dân địa phương cùng với nhà trường thực hiện các công trình tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy-học, họat động giáo dục thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa giáo dục
* Đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc.
* Công tác tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ được công bố, niêm yết công khai và tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.
* Kinh phí từ tháng 10/2018 đến tháng 12/2018 với tổng thu số tiền là 10.500.000 đồng, tổng chi Công trình 1: tháng 10,11/2018 là 8.103.200 đồng, công khai đến CMHS tại 3 điểm trường đúng theo tinh thần chỉ đạo.

**10. Công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non**

***10.1/ Những nội dung đã thực hiện, kết quả đạt được về nhận thức, hành động, sự phối hợp với các ban ngành và tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng...***

* Nhà trường thực hiện tốt tuyên truyền với UBND Phường 10 trong công tác chiêu sinh năm học.
* Trong công tác tiếp dân CMHS đến liên hệ gửi con em vào học hướng dẫn tận tình, giao tiêp thân thiện phù hợp nghề giáo.
* Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất tạo môi trường ngày càng khang trang, tổ chức các hoạt động giáo dục tuyên truyền đến CMHS “Ngày Hội đón trẻ MN đến trường”
* Tổ chức thành công Hội nghị CMHS 5 nhóm lớp đều nhất trí các khoản thu thỏa thuận đầu năm và Đại hội CMHS trong năm học 2018-2019.
* Thực hiện tốt công tác tuyên truyền với CMHS qua hoạt động trong ngày, lễ hội, hội thi, một số nội dung trên bảng tin, trao đổi hàng ngày, sổ liên lạc và bé ngoan của trẻ.
* Đa số CMHS có nhận thức đúng về công tác chăm, sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tại trường, có sự phối hợp tốt với giáo viên trong việc giáo dục trẻ, chăm sóc sức khỏe trẻ, phòng chống dịch bệnh;
* Công tác phối kết hợp với UBND Phường 10 đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, tạo môi trường mỹ quan đô thị trước cổng trường.
* Công tác xã hội hóa giáo dục nhà trường vận động tài trợ cho hoạt động giáo dục trong năm học 2018-2019 trên tinh thần tự nguyện của CMHS đóng góp hỗ trợ giúp nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động phục vụ tốt cho trẻ đáp ứng Chương trình GDMN và Bộ chuẩn, tạo môi trường ngày một khang trang, trẻ được hoạt động các đồ chơi, thiết bị ngày càng hiện đại.

***10.2/ Các biện pháp sáng tạo của nhà trường.***

* Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất (3 điểm trường) môi trường ngày một khang trang, mỗi năm có sự khởi sắc và mới cho nhà trường.
* Giáo viên có tinh thần tự học tự rèn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu của Ngành, trường trong việc chăm sóc giáo dục- chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong thời kỳ hội nhập với các nước.
* Tháng 01/2019: 2 Gv CĐSPMN tham gia đăng ký học ĐHSPMN (trường lập D/s và nộp về PGD&ĐT đúng tiến độ).
* Môi trường tại 5 nhóm lớp có bước khởi sắc trong việc xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tận dụng khá hiệu quả sản phẩm trẻ trong môi trường thông qua “học bằng chơi- chơi mà học”.
* Tạo mối thân thiện trong giao tiếp phù hợp với nghề giáo, không có bạo hành trong nhà trường.
* Tập thể CB-GV-NV không vi phạm Đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ Chính trị- chuyên môn của nhà trường.
* Tinh thần đoàn kết trong nội bộ giúp nhà trường ngày một khởi sắc trong các phong trào thi đua Ngành-Cụm-Trường.
* Tiếp tục làm tốt công tác phát triển Đảng viên trong trường học, dự kiến tiếp tục kết nạp đảng viên mới trong năm 2019.

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Tóm tắt kết quả nổi bật so với cùng kỳ năm học trước**

* 1 giáo viên Đạt **“Giải thưởng vì sự nghiệp Giáo dục Quận 10” năm học 2018-2019** Kỷ niệm 36 năm Ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11
* Đón Chuyên đề Cụm 5 “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ lớp MG 5-6 tuổi” -> Đạt Tốt.
* Nhận định: Nhà trường có sự đầu tư về CSVC trong môi trường cho trẻ hoạt động, sắp xếp môi trường ngăn nắp, gọng gàng, trẻ tích cực và tự tin trong các hoạt động, giáo viên tổ chức hoạt động nhẹ nhàng phù hợp tác phong sư phạm, tập thể sư phạm thân thiện trong việc chia sẽ trong quá trình thực hiện bám sát trọng tâm của ngành, cụm và thực tế tại trường.
* Tập thể CB-GV-NV có sự đoàn kết, tâm huyết với nghề, tham gia nhiệt tình phong trào thi đua của trường- cụm- ngành và có ý thức trong trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.
* Môi trường ngày một khang trang có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đầu tư cơ sở vật chất 3 điểm trường trong hè tháng 8/2018 (Trang bị mới bàn ghế 4 nhóm lớp, đồ chơi thể chất cho trẻ rèn luyện thể lực)
* Quan tâm đầu tư các đồ dùng, đồ chơi, kệ góc chơi trong môi trường tại 3 điểm trường tạo môi trường khang trang các trẻ có chỗ học tốt đáp ứng Chương trình GDMN theo từng độ tuổi.
* Môi trường nhóm lớp có sự thay đổi trang trí nhẹ nhàng, phối hợp màu sắc khá hài hòa, tận dụng sản phẩm trẻ trong môi trường, CMHS rất hài lòng các hoạt động giáo dục- chăm sóc trẻ, trẻ có hành vi lễ phép và biết tự phục vụ theo nhu cầu của trẻ không đợi người lớn làm cho trẻ, biết người lớn giúp đỡ khi cần....
* Môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm tại 5 nhóm lớp có sự đầu tư và khởi sắc so với năm học trước.
* 100% giáo viên lớp 5 tuổi thực hiện tốt việc đưa Bộ chuẩn phát triển 5 tuổi vào kế hoạch giáo dục năm học, từng tháng theo sự phát triển cá thể trẻ (các chỉ số)
* 10/10 giáo viên thực hiện chương trình GDMN xây dựng KHGD (MindMindject- MindMenager) có sự điều chỉnh KHGD năm, tháng, ngày bám sát Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Áp dụng Bộ tiêu chí quan điểm lấy trẻ làm trung tâm cho trẻ lớp MG 3-6 tuổi.
* Trường kết nối mạng nội bộ thuận tiện cho Ban giám hiệu trong việc kiểm tra KHGD của giáo viên, kịp thời định hướng cho giáo viên trong việc soạn KHGD bám sát phát triển cá thể trẻ, chú ý trẻ chậm phát triển, trẻ khuyết tật học hòa nhập (tiết dạy cá nhân).
* Cha mẹ học sinh hài lòng về các hoạt động của nhà trường: giáo dục kỹ năng sống (trẻ thực hành tại gia đình), lễ phép với người lớn biết chào hỏi (đi học- về nhà), hưởng ứng việc tham gia ngoại khóa, tham quan, hội thi, lễ hội, chuyên đề.
* Hội thi giáo viên giỏi cấp trường có tiến bộ trong việc xây dựng môi trường tận dụng sản phẩm trẻ trong hoạt động học bằng chơi- chơi bằng học, tổ chức hoạt động cho trẻ chọn đề tài gần gũi, phù hợp sự phát triển cá thể, chú ý chia nhóm nhỏ giáo viên dễ quan sát và giúp đỡ trẻ kịp thời. Có hướng tới Lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với nhóm lớp mình phụ trách, chú trọng kỹ năng sống.
* 100% trẻ được đảm bảo an toàn trường học, không có thương tích và không xảy ra dịch bệnh nào mang tính lây lan. Đảm bảo tốt VSATTP, không có ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.
* Tự học nâng cao trình độ đáp ứng nhiệm vụ: 03/10 giáo viên- tỉ lệ 30% hoàn thành lớp học ĐHSPMN- Cao học (Tốt nghiệp năm 2019); 6/10 giáo viên- tỉ lệ 60% tham gia bồi dưỡng Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN; 1/9 nhân viên- tỉ lệ 11,1% Tốt nghiệp Trung cấp Y sĩ (tháng 11/2018).
* Đã kết nạp một Đảng viên là giáo viên vào tháng 12/2018.

**2. Khó khăn, hạn chế**

***2.1/ Những vấn đề còn gặp khó khăn, vướng mắc của đơn vị.***

* 3/10 giáo viên- tỷ lệ 30% về năng lực chuyên môn còn hạn chế, khả năng chỉ đạt ở mức độ khá nhiều năm liền khó có thể đạt tốt, cần phát huy hơn nữa, chủ động trong việc đầu tư khi xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động cho trẻ đạt hiệu quả tốt.
* Giáo viên từ Quận khác điều động về, lớn tuổi phần nào cũng ảnh hưởng đến tính năng động và sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động cho trẻ để đạt hiệu quả cao.
* 02/10 giáo viên - tỷ lệ 20%, trong đó có 01 giáo viên nghỉ hộ sản vào tháng 9/2018 con còn nhỏ hay bệnh nên chưa đảm bảo ngày giờ công ảnh hưởng hoạt động của nhà trường phải điều động nhân sự phù hợp đảm bảo an toàn cho trẻ, 01 giáo viên nhà xa, gia đình có mẹ già thường xuyên bệnh cũng ảnh hưởng ngày giờ công.

***2.2/ Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế ở từng nội dung.***

* Giáo viên từ Quận khác điều động về việc lập KHGD giữa 2 quận có sự khác nhau về hình thức – nội dung trên phần mềm Mindject MinhManager.
* Giáo viên quan tâm đưa ra tình huống cho trẻ giải quyết, tạo cơ hội cho trẻ giao tiếp từ ngôn ngữ trẻ, tạo mọi cơ hội cho trẻ được nêu ý kiến, tôn trọng ý kiến trẻ, giáo viên còn nói nhiều.
* Giáo viên cần quan tâm mục đích yêu cầu phù hợp với sự phát triển cá thể trẻ, nhu cầu hứng thú với đề tài trẻ muốn tìm hiểu, trải nghiệm…, đưa ra trò chơi- bài tập phù hợp với lứa tuổi, năng lực cá thể trẻ, có sự nâng yêu cầu để trẻ không nhàm trán, khâu chuẩn bị của giáo viên là quan trọng nhất, tận dụng tối đa sản phẩm trẻ trong quá trình học- vui chơi để đạt hiệu quả trên trẻ một cách tốt nhất..

***2.3/ Các giải pháp sẽ thực hiện trong thời gian tiếp theo.***

* Tạo điều kiện cho giáo viên mới thường xuyên thăm lớp dự giờ trong trường, trong cụm, ngoài cụm trong quận để nắm rõ việc lấy trẻ làm trung tâm trong các hoạt động giáo dục cho trẻ đạt hiệu quả.
* Bản thân giáo viên cần mạnh dạn đưa ra ý kiến trong buổi họp chuyên môn để thảo luận, bàn bạc sâu, tham khảo thêm tài liệu chuyên môn nhà trường đã bổ sung cho giáo viên, tổ chức hoạt động linh hoạt và chú ý lấy trẻ làm trung tâm trong các hoạt động giáo dục, phù hợp với sự phát triển năng lực cá thể trẻ lớp và nhóm mình để đạt hiệu quả chuyên môn cao trong HKII.
* Chọn đề tài, mục đích yêu cầu phù hợp hơn với sự phát triển cá thể trẻ khi đưa ra trò chơi để trẻ hứng thú và đạt hiệu quả tốt trong hoạt động, giờ chơi tập cho trẻ.

**III. KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT ./.**

* Các cấp lãnh đạo tiếp tục quan tâm tạo điều kiện nguồn NSNN cho đối tượng nguồn quy hoạch giai đoạn 2020-2025 tham gia lớp Trung cấp Chính trị- Hành chính Nhà nước để đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định trong công tác quy hoạch cán bộ.
* Đẩy nhanh tiến độ xây trường mới theo kế hoạch để đảm bảo tốt nhất cho trẻ về mạng lưới trường lớp mầm non: đảm bảo tốt về cơ sở vật chất, môi trường được học tập- vui chơi an toàn và lành mạnh./.

***Nơi nhận:*** **HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GD&ĐT Q.10;

- Lưu: VT, HT.

**Phan Thị Hòa**